

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

**BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA
SINH VIÊN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018**

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN KHẢO SÁT: CÔNG TY CỔ PHẦN VINATEST
ĐƠN VỊ THỰC HIỆN VIẾT BÁO CÁO: KHOA QUỐC TẾ - ĐHQGHN

Hà Nội, 11/2018

MỤC LỤC

PHẦN 1: THÔNG TIN CHUNG	2
1.1. Mục đích khảo sát	2
1.2. Nội dung khảo sát.....	2
1.3. Đối tượng, mẫu và phương pháp khảo sát.....	3
1.4. Thông tin sơ bộ về báo cáo khảo sát	3
PHẦN 2: KẾT QUẢ KHẢO SÁT VỀ TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM HIỆN TẠI.....	5
2.1. Tình trạng việc làm hiện tại.....	5
2.2. Thống kê số SVTN có việc làm chia theo khu vực làm việc	7
2.3. Thống kê số SVTN có việc làm chia theo lĩnh vực công tác	8
2.4. Thống kê số SVTN có việc làm phù hợp với ngành đào tạo	9
2.5. Thống kê thời điểm SVTN có việc làm và vị trí việc làm tương ứng.....	10
2.6. Thống kê mức lương của SVTN có việc.....	12
2.7. Thống kê mức độ đáp ứng của kiến thức và kỹ năng so với yêu cầu công việc hiện tại. ..	13
PHẦN 3: TỔNG KẾT VÀ PHÂN TÍCH.....	15
3.1. Tổng kết một số thống kê cơ bản sau khảo sát.....	15
3.2. Tổng kết một số ý kiến góp ý chính của sinh viên tốt nghiệp.....	16
PHẦN 4: ĐỀ XUẤT VÀ HOẠT ĐỘNG DỰ KIẾN CHO NĂM HỌC 2018 - 2019	16
4.1. Dự kiến điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh.....	16
4.2. Dự kiến điều chỉnh cơ cấu ngành đào tạo	17
4.3. Dự kiến điều chỉnh nội dung chương trình và phương pháp đào tạo, điều kiện nâng cao chất lượng đào tạo	17
4.4. Hoạt động nâng cao tỷ lệ sinh viên có việc làm.....	18
4.5. Dự kiến cải tiến công tác khảo sát tình hình việc làm SVTN	19
PHỤ LỤC	21
Phụ lục 1: Mẫu phiếu khảo sát, câu hỏi khảo sát	21
Phụ lục 2: Kế hoạch triển khai khảo sát	25
Phụ lục 3: Danh sách SVTN tham gia khảo sát	27

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt	Từ viết đầy đủ
1	KDQT	Kinh doanh quốc tế
2	KT, PT & KT	Kế toán, Phân tích và Kiểm toán
3	SVTN	Sinh viên tốt nghiệp

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng	Bảng biểu	Trang
1.1	Kết quả khảo sát tình trạng việc làm hiện tại của SVTN	6
1.2	Kết quả khảo sát tình trạng việc làm hiện tại của Khoa Quốc tế	11

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Hình	TÊN BIỂU ĐỒ	Trang
1.1	Thống kê chung tình trạng việc làm SVTN	7
1.2	Thống kê khu vực việc làm SVTN	8
1.3	Thống kê lĩnh vực công tác của SVTN	9
1.4	Tỷ lệ SVTN làm đúng/khác ngành đào tạo	10
1.5	Thống kê thời điểm có việc làm của SVTN theo chương trình đào tạo	11
1.6	Thống kê vị trí việc của SVTN	12
1.7	Thống kê mức lương của SVTN	13
1.8	Thống kê mức độ đáp ứng của kiến thức và kỹ năng được đào tạo so với yêu cầu công việc	14
1.9	Mức độ đáp ứng kiến thức và kỹ năng SVTN được đào tạo trong chương trình đã học so với yêu cầu công việc hiện tại	15

PHẦN 1: THÔNG TIN CHUNG

1.1. Mục đích khảo sát

Khảo sát tình trạng việc làm của SVTN tốt nghiệp bậc đại học của Khoa Quốc tế - ĐHQGHN được thực hiện với mục đích thu thập thông tin, tình trạng việc làm của SVTN sau khi tốt nghiệp, khả năng SVTN đáp ứng công việc của nhà tuyển dụng, những đóng góp ý kiến của cựu SVTN về chương trình học, những kỹ năng được đào tạo trong nhà trường từ đó giúp Khoa Quốc tế - ĐHQGHN có sự điều chỉnh, hoàn thiện chương trình đào tạo nhằm đạt kết quả tốt hơn, đồng thời làm cơ sở cho việc duy trì liên lạc và tổ chức các sự kiện kết nối, hỗ trợ cựu SVTN.

1.2. Nội dung khảo sát

Nội dung khảo sát bao gồm các mục sau:

- Tình hình việc làm hiện tại (có việc làm, đang đi học, chưa có việc làm)
- Lí do chưa có việc làm
- Khu vực việc làm
- Lĩnh vực công tác
- Thời điểm có việc làm (đầu tiên)
- Vị trí công việc (hiện tại)
- Mức thu nhập hiện tại hàng tháng
- Công việc hiện tại đúng hay trái chuyên ngành đào tạo
- Mức độ đáp ứng của kiến thức và kỹ năng mà cựu SVTN được đào tạo trong chương trình đã học so với yêu cầu công việc hiện tại (nếu đã có việc làm) và kỳ vọng (nếu chưa có việc làm)
- Cựu SVTN hiện đang làm đúng ngành hay trái ngành đào tạo
- Góp ý của cựu SVTN đối với dịch vụ/kiến thức/kỹ năng Khoa Quốc tế cần bổ sung để tăng cơ hội việc làm và khả năng thích ứng với công việc cho SVTN.
- Cung cấp thông tin chi tiết về nơi làm việc hiện tại (không bắt buộc)
- Cung cấp thông tin chi tiết về chương trình đào tạo (nếu đang học nâng cao)

1.3. Đối tượng, mẫu và phương pháp khảo sát

- Đối tượng khảo sát: SVTN Khoa Quốc tế - ĐHQGHN đã tốt nghiệp bậc đại học năm 2017, 2018.

- Mẫu khảo sát: Khảo sát được thực hiện với 245 SVTN

- Phương pháp khảo sát: Cuộc khảo sát được thực hiện bằng phương pháp lấy ý kiến trực tuyến thông qua mạng Internet và đường link thực hiện khảo sát được gửi đến từng SVTN Khoa Quốc tế - ĐHQGHN. Đơn vị phối hợp thực hiện là Công ty Cổ phần Vinatest.

Các hạng mục công việc cụ thể thực hiện được mô tả trong bảng sau đây:

Bước	Công việc
Bước 1	Khoa Quốc tế - ĐHQGHN xây dựng bảng hỏi và cơ sở dữ liệu cự SVTN (họ tên, email v.v.), chuyển thông tin để Vinatest xây dựng hệ thống
Bước 2	Vinatest nhập bảng hỏi và dữ liệu cự SVTN lên phần mềm, đồng thời xây dựng giao diện email mời khảo sát và nhắc nhở khảo sát, thiết kế giao diện trang khảo sát theo yêu cầu của Khoa Quốc tế
Bước 3	Tổ chức họp trao đổi giữa hai bên nhằm thống nhất lại một lần nữa các yêu cầu khảo sát, màu sắc, giao diện v.v. để chuẩn bị tiến hành mở khảo sát
Bước 4	Cán bộ Vinatest sẽ tiến hành mở khảo sát, gửi email mời SVTN tham gia khảo sát và theo dõi kết quả cự SVTN thực hiện, báo cáo với Khoa Quốc tế theo ngày để có phương án xử lý kịp thời các phát sinh trong quá trình thực hiện; Đối với các cự SVTN chưa thực hiện khảo sát, Vinatest tiến hành gửi email nhắc nhở với tần suất hàng ngày. Phía Khoa Quốc tế - ĐHQGHN tiến hành gọi điện thoại trực tiếp nhắc nhở, mời cự SVTN tham gia khảo sát.
Bước 5	Kết thúc khảo sát theo ngày tháng đã thống nhất giữa hai bên, Vinatest tiến hành tổng hợp kết quả và gửi dữ liệu trả lời của cự SVTN theo thống nhất ban đầu. Vinatest sẽ bàn giao các tài liệu cho Khoa Quốc tế - ĐHQGHN bao gồm: - Báo cáo kết quả khảo sát - Bảng dữ liệu thô kết xuất từ phần mềm Các sản phẩm này được gửi cho Khoa Quốc tế - ĐHQGHN dưới hai dạng là bản mềm (file word, excel, pdf) và bản cứng.
Bước 6	Khoa Quốc tế tiến hành phân tích số liệu, viết báo cáo và đề xuất kiến nghị về chương trình đào tạo.

1.4. Thông tin sơ bộ về báo cáo khảo sát

Phân tích trong Báo cáo này dành chỉ dành cho 2 chương trình đào tạo chính quy do Đại học Quốc gia Hà Nội cấp bằng tốt nghiệp trong 2 năm: 2017, 2018. Các chương trình

cử nhân khác do ĐHQGHN cấp bằng chưa có sinh viên tốt nghiệp. Kết quả sơ bộ về khảo sát như sau:

- Số lượng cựu SVTN dự kiến tham gia khảo sát: **245 cựu SVTN**
- Số lượng bảng hỏi được gửi đi: **245 bảng hỏi**
- Tổng số lượt nhắc nhở: **03 lần**
- Thời gian bắt đầu và kết thúc khảo sát: 11:00 ngày 22/10/2018 - 11:00 ngày 31/10/2018

Tính đến thời điểm kết thúc có:

- Số lượng SVTN tham gia khảo sát: **150 SVTN đạt 61%**, đối với ngành đào tạo KDQT là **117/206 SVTN đạt 56,7%** và ngành đào tạo KT,PT&KT là **33/39 đạt 84,6%**.

- Số lượng kết quả hợp lệ (đã điền đầy đủ các thông tin trong bảng khảo sát): **150/245 cựu SVTN**.

PHẦN 2: KẾT QUẢ KHẢO SÁT VỀ TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM HIỆN TẠI

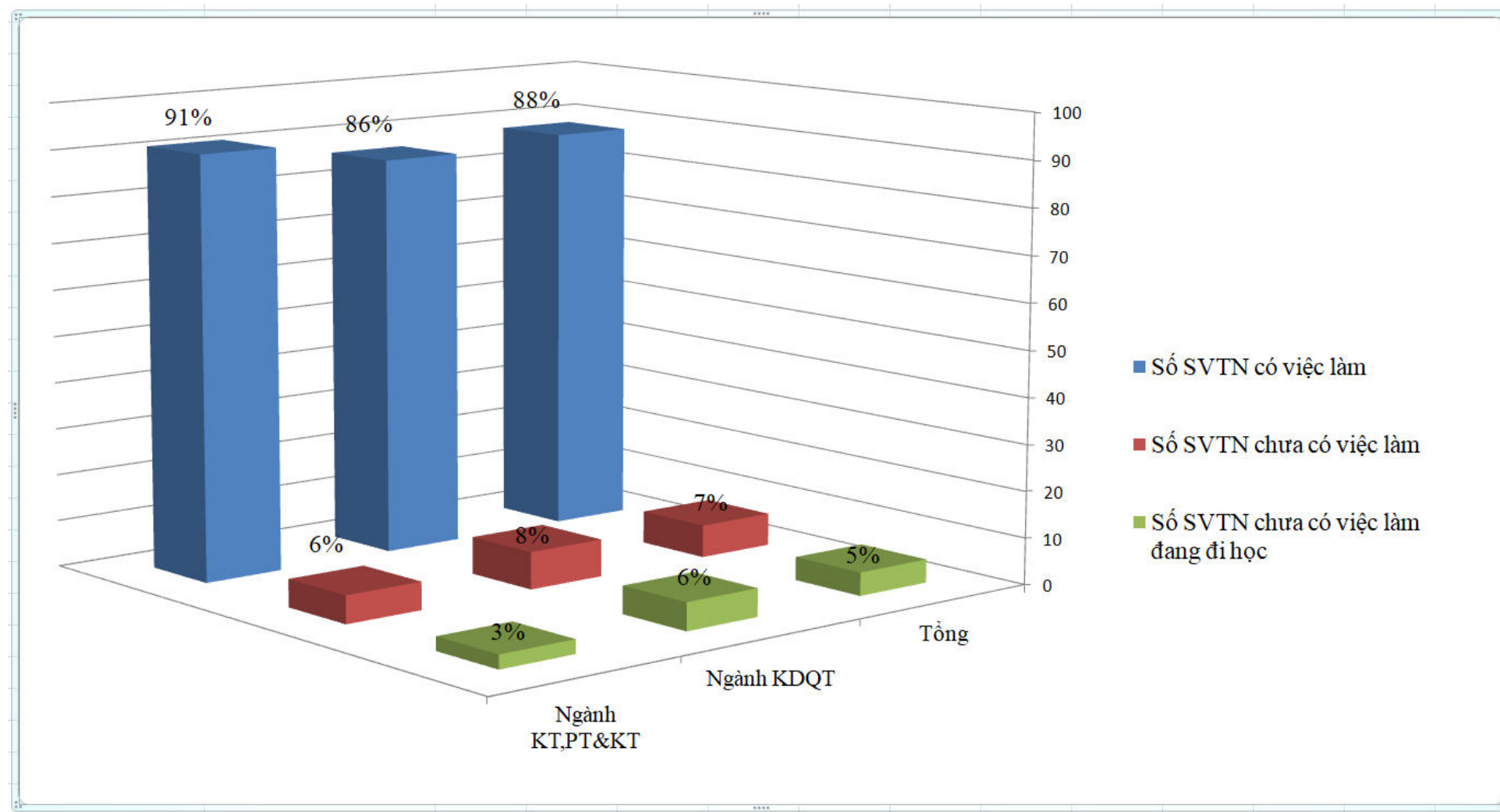
2.1. Tình trạng việc làm hiện tại

- Về tình trạng việc làm hiện tại, có **131/150** SVTN đã có việc làm (**88%**); có **08/150** SVTN chưa có việc làm nhưng đang học nâng cao (**5%**); có **11/150** SVTN chưa có việc làm (**7%**). Như vậy, tỷ lệ tổng số SVTN đã có việc làm hoặc đang học nâng cao là **139/150 (93%)**, tương ứng với 2 ngành đào tạo KDQT và KT, PT & KT là **92%** và **94%**.

TT	Ngành đào tạo		Tổng số SVTN chia theo giới tính		Tổng số SVTN được khảo sát	Tổng số SVTN được khảo sát có phản hồi	Chia theo tình trạng việc làm			Tỷ lệ SVTN có việc làm và đang học nâng cao	Số SVTN có việc làm chia theo khu vực làm việc				
	Mã ngành	Tên ngành	Nam	Nữ			SL SVTN có việc làm	SL SVTN chưa có việc làm nhưng đang học nâng cao	SL SVTN chưa có việc làm		Cơ quan/ Doanh nghiệp nhà nước	Doanh nghiệp tư nhân, cổ phần, TNHH	Tổ chức nước ngoài, liên doanh	Tự tạo lập doanh nghiệp riêng	Khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	7340120	KDQT	56	150	206	117	101	7	9	108	5	71	22	2	1
2	7340303	KT,PT&KT	14	25	39	33	30	1	2	31	3	18	8	1	0
TỔNG SỐ LƯỢNG			70	175	245	150	131	8	11	139	8	89	30	3	1
TỶ LỆ %			28.6%	71.4%	100%	61.2%	88%	5%	7%	93%	6.1%	67.9%	22.9%	2.3%	0.8%

Bảng 1.1: Kết quả khảo sát tình trạng việc làm hiện tại của SVTN

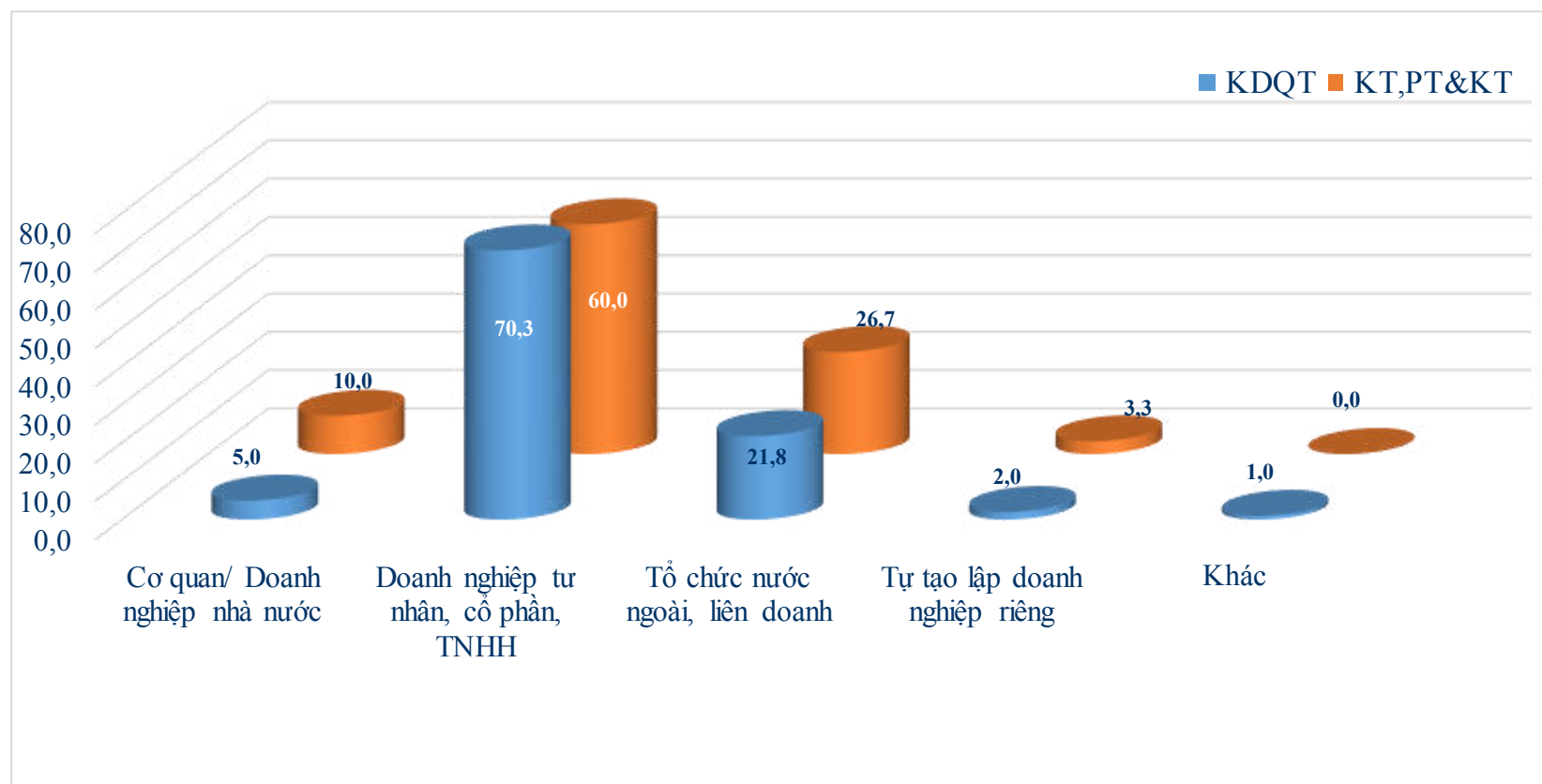
Thống kê về thời điểm SVTN có việc làm được minh họa theo Biểu đồ 1.1 dưới đây, cung cấp thêm số liệu so sánh tổng thể và cho từng ngành đào tạo.



Biểu đồ 1.1: Thống kê chung tình trạng việc làm SVTN (đơn vị: %)

2.2. Thống kê số SVTN có việc làm chia theo khu vực làm việc

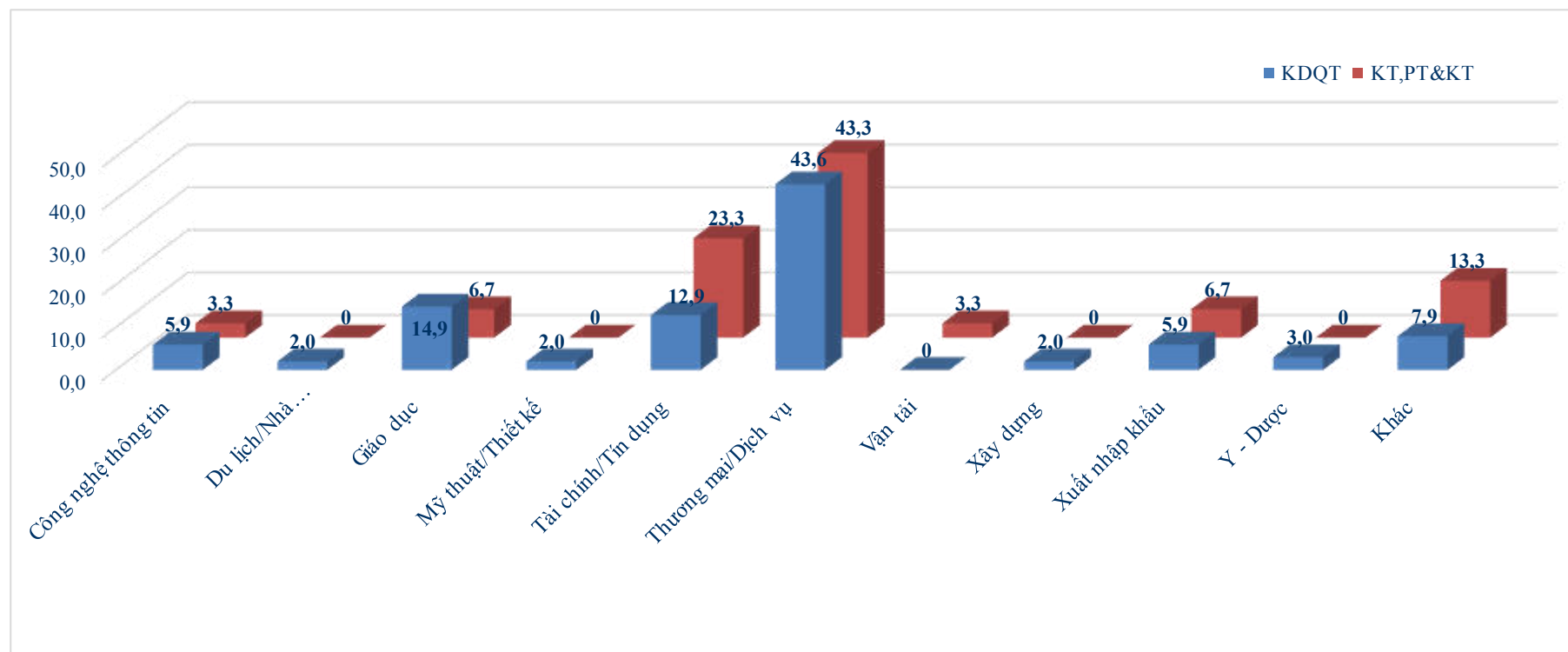
Kết quả khảo sát cho thấy, tỷ lệ SVTN chủ yếu đang làm việc trong khu vực “Doanh nghiệp tư nhân, cổ phần và TNHH” (67,9%) và khu vực “Tổ chức nước ngoài, liên doanh” (22,9%). Riêng khu vực “Doanh nghiệp tư nhân, cổ phần và TNHH” có 71/101(70,3%) SVTN ngành KDQT và 18/30 (60%) SVTN ngành KT,PT&KT.



Biểu đồ 1.2: Thống kê khu vực việc làm SVTN (Đơn vị: %)

2.3. Thống kê số SVTN có việc làm chia theo lĩnh vực công tác

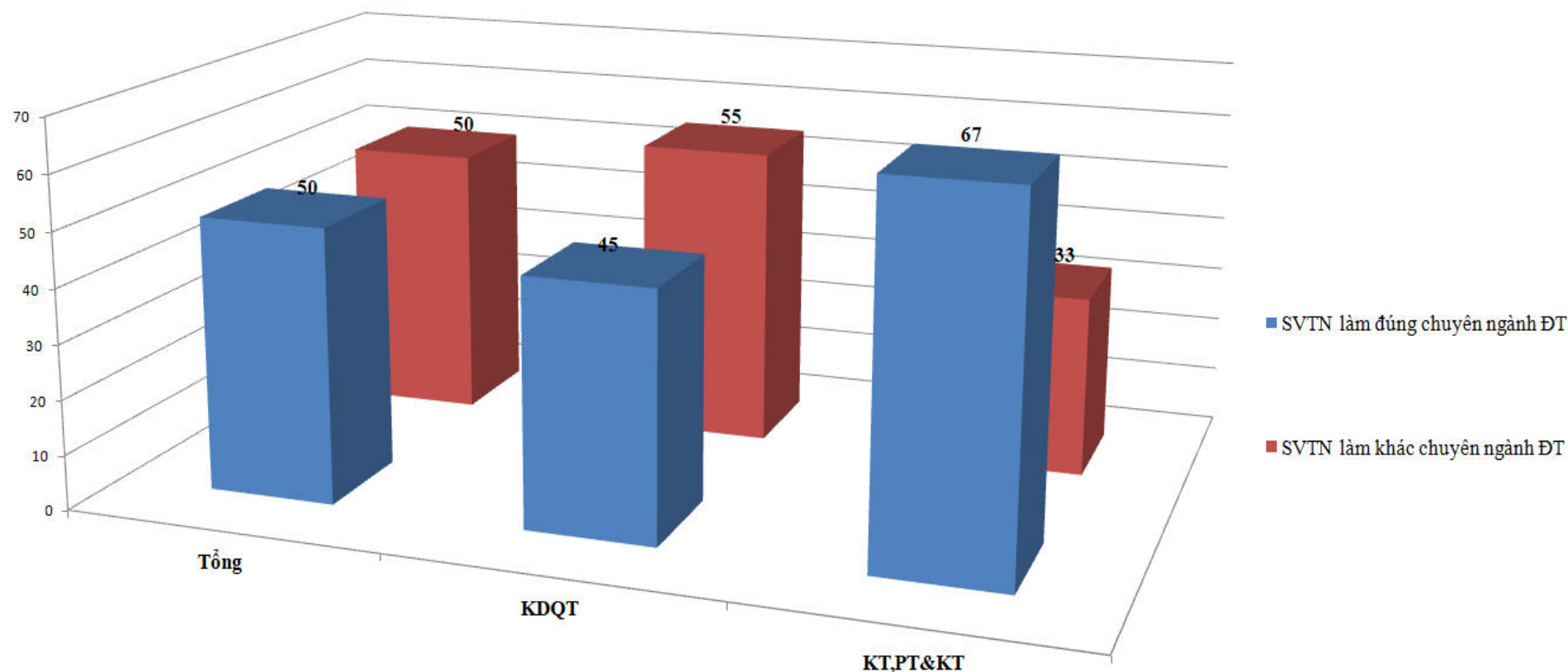
Tỷ lệ SVTN Khoa Quốc tế chủ yếu tập trung làm việc trong lĩnh vực “Thương mại/Dịch vụ” (43,5%) và “Tài chính/Tín dụng” (15,3%). Đặc biệt, lĩnh vực “Thương mại/Dịch vụ” lại có tỷ lệ SVTN ở cả 2 ngành KDQT và ngành KT,PT&KT khá tương ứng, lần lượt là 43,6% và 43,3%, cho thấy không có sự khác biệt lớn về nghề nghiệp đầu ra của 2 ngành đào tạo khác nhau. Bên cạnh đó, 17/131 (13%) SVTN hiện làm việc trong lĩnh vực Giáo dục, tỷ lệ này cao hơn cả lĩnh vực Xuất nhập khẩu (6,1%). Trong số SVTN làm việc tại lĩnh vực “Thương mại/ Dịch vụ” có 71,9% thuộc khối “Doanh nghiệp tư nhân, cổ phần, TNHH” và 21,1% thuộc “Tổ chức nước ngoài, liên doanh”.



Biểu đồ 1.3: Thống kê lĩnh vực công tác của SVTN (Đơn vị: %)

2.4. Thống kê số SVTN có việc làm phù hợp với ngành đào tạo

Theo kết quả phản hồi, SVTN của Khoa Quốc tế có tỷ lệ việc làm khác với chuyên ngành đào tạo khá cao, chiếm 50%. Trong đó tỷ lệ lần lượt của 2 ngành KDQT là 55% và KT,PT&KT là 33%.



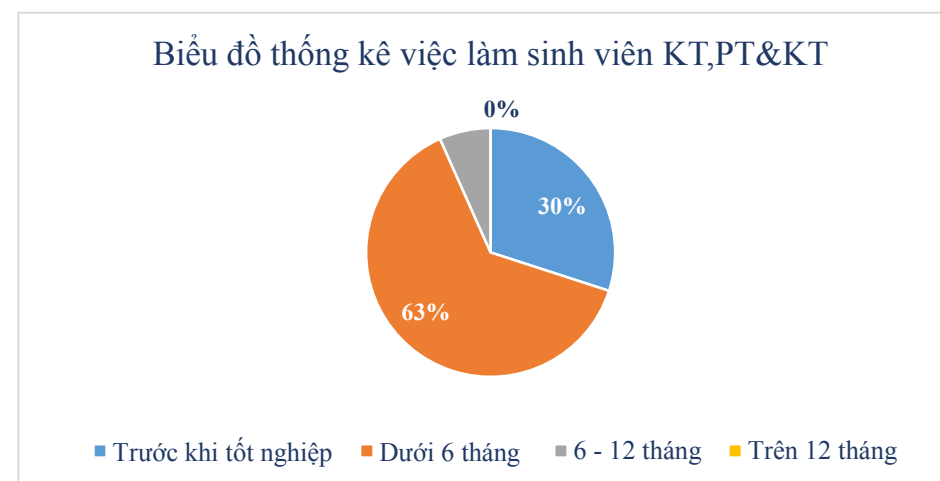
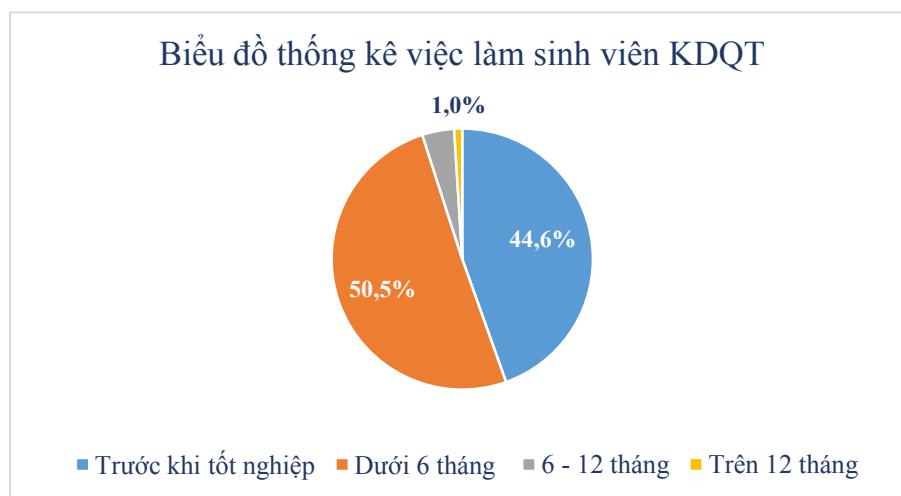
Biểu đồ 1.4: Tỷ lệ SVTN làm đúng/khác ngành đào tạo (Đơn vị: %)

2.5. Thống kê thời điểm SVTN có việc làm và vị trí việc làm tương ứng

Phần lớn SVTN của Khoa Quốc tế đã tìm được việc làm trong khoảng thời gian từ trước khi tốt nghiệp và dưới 6 tháng sau khi tốt nghiệp, cụ thể: **124/131 SVTN (chiếm 94,7%)** tương ứng với các ngành **KDQT là 96/101 (95%)** và **KT, PT&KT là 28/30 (93,3%)**.

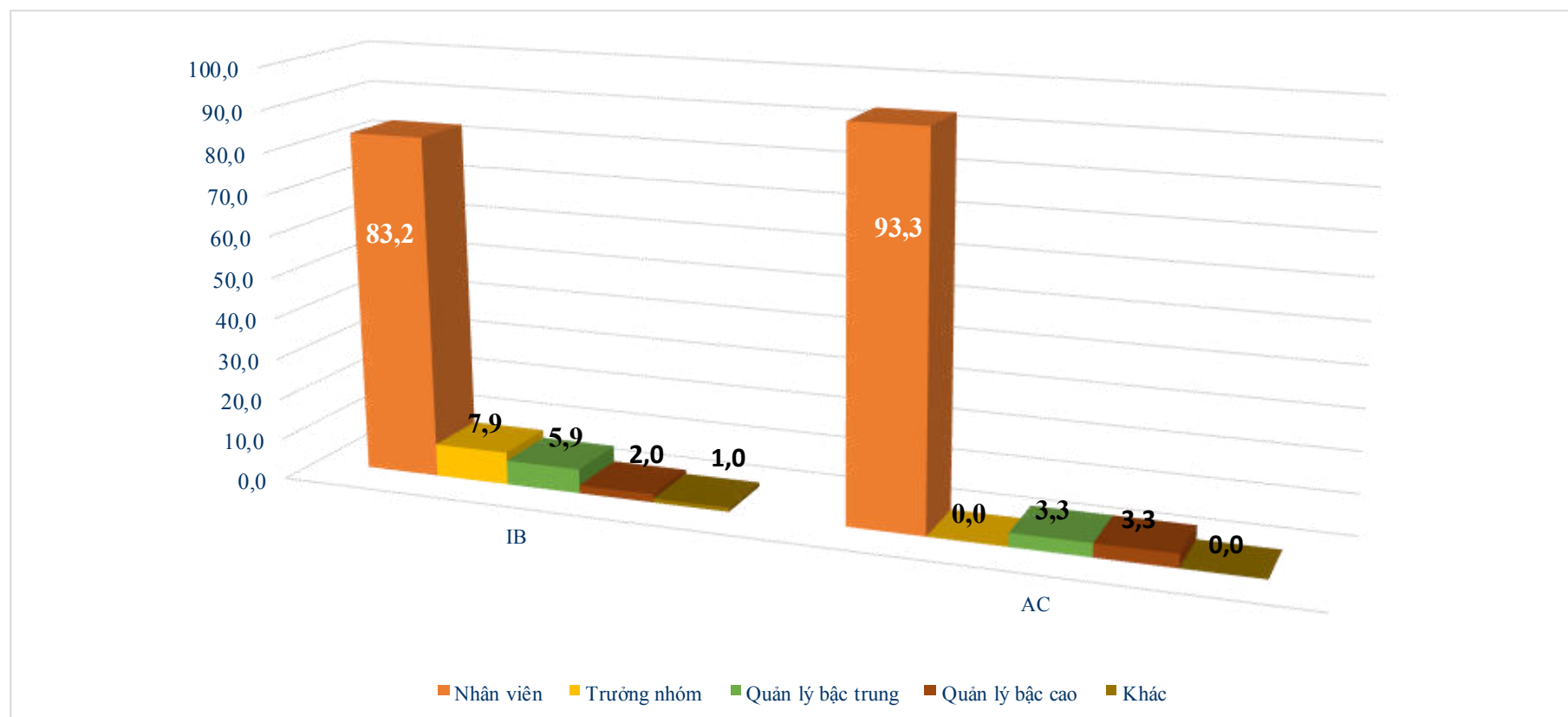
TT	Ngành đào tạo (mã số/thí điểm)	Thời điểm có việc làm so với thời điểm tốt nghiệp				Vị trí việc làm hiện tại				
		Trước khi tốt nghiệp (%)	Dưới 6 tháng (%)	6 - 12 tháng (%)	Trên 12 tháng (%)	Nhân viên (%)	Trưởng nhóm (%)	Quản lý bậc trung (%)	Quản lý bậc cao (%)	Khác (%)
(1)	(2)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)
1	KDQT	44,6	50,5	4,0	1,0	83,2	7,9	5,9	2,0	1,0
2	KT,PT&KT	30,0	63,3	6,7	0,0	93,3	0,0	3,3	3,3	0,0
TỔNG CỘNG		41,2	53,4	4,6	0,8	85,5	6,1	5,3	2,3	0,8

Bảng 1.2: Kết quả khảo sát tình trạng việc làm hiện tại của Khoa Quốc tế



Biểu đồ 1.5: Thống kê thời điểm có việc làm của SVTN theo ngành ĐT (đơn vị: %)

Chủ yếu SVTN hiện vẫn đang giữ chức vụ “*Nhân viên*” (85,5%), tuy nhiên tỷ lệ này cao hơn đối với SVTN ngành KT,PT&KT (93,3%) so với ngành KDQT (83,2%). Tỷ lệ 7,9% SVTN ngành KDQT giữ chức vụ “*Trưởng nhóm*” chủ yếu làm việc trong khu vực “Doanh nghiệp tư nhân, cổ phần, TNHH”. Có 2,3% SVTN đạt được vị trí “*Quản lý bậc cao*” đang làm việc trong lĩnh vực “Thương mại/ Dịch vụ” thuộc khối “Doanh nghiệp tư nhân, cổ phần, TNHH”.

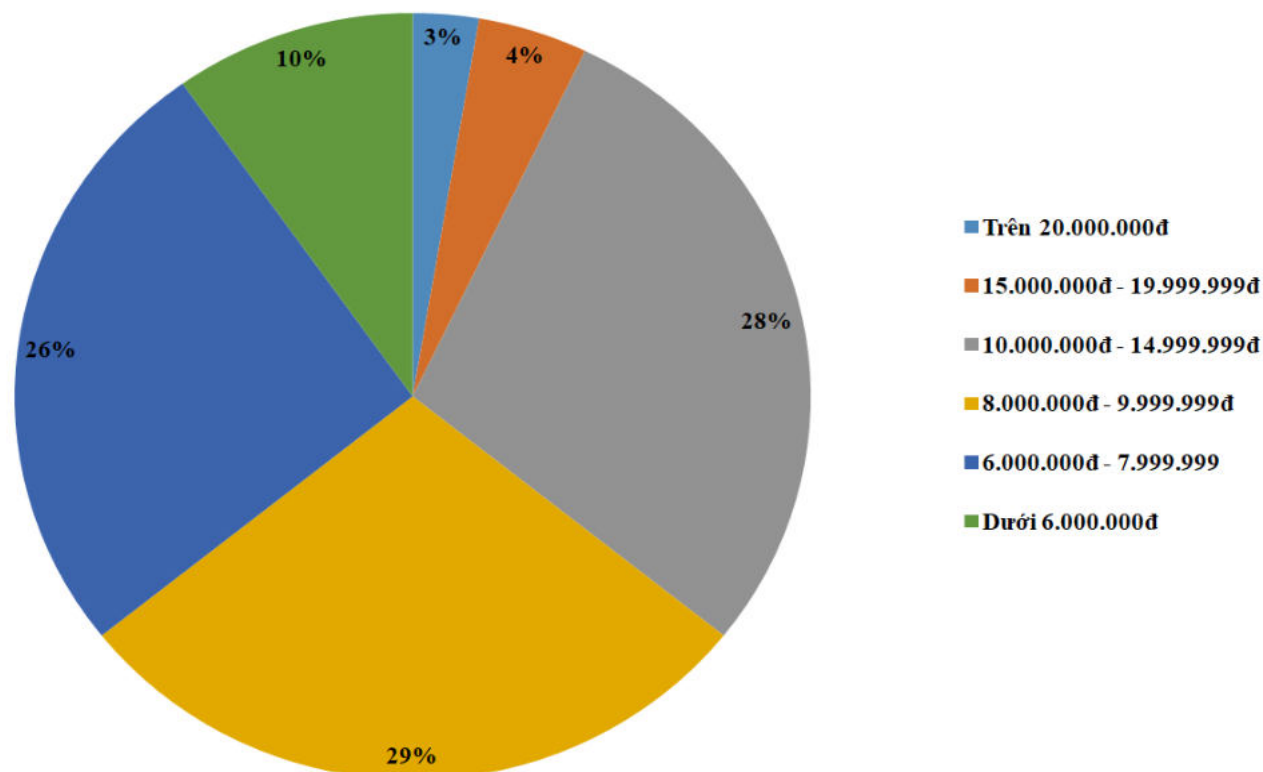


Biểu đồ 1.6: Thống kê vị trí việc của SVTN (Đơn vị: %)

2.6. Thống kê mức lương của SVTN có việc

Khảo sát chỉ ra mức lương trung bình của SVTN Khoa Quốc tế là **8.849.565đ/tháng**, trong đó ngành KDQT là **9.243.678đ/tháng** và ngành **KT,PT&KT: 7.625.000đ/tháng**. Mức lương nằm trong phổ từ 6 triệu – 8 triệu, từ 8 triệu – 10 triệu, và từ 10 triệu - 15 triệu có tỷ lệ khá tương đồng, lần lượt là 26%, 29%, và 28%. Tổng 83% mức lương của SVTN nằm trong khoảng từ 6 triệu – 15 triệu.

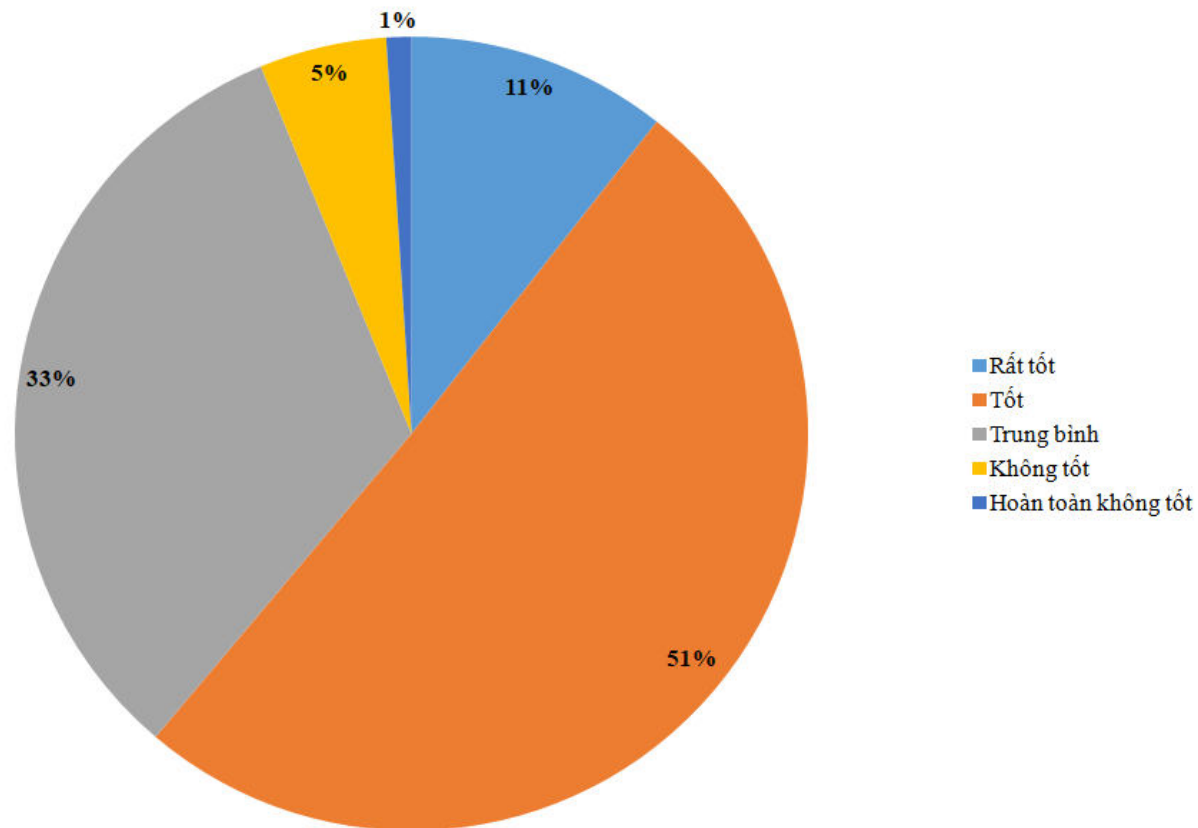
Theo thống kê, mức lương trên 20.000.000đ thuộc nhóm SVTN có chức vụ “*Trưởng nhóm*” đang làm việc trong lĩnh vực “*Thương mại/ Dịch vụ*” thuộc khối “*Doanh nghiệp tư nhân, cổ phần, TNHH*”. Mức lương thấp nhất là 3.000.000đ cho chức vụ “*Nhân viên*” đang làm việc trong lĩnh vực “*Thương mại/ Dịch vụ*” tại các “*Cơ quan/doanh nghiệp nhà nước*”.



Biểu đồ 1.7: Thống kê mức lương của SVTN (Đơn vị: %)

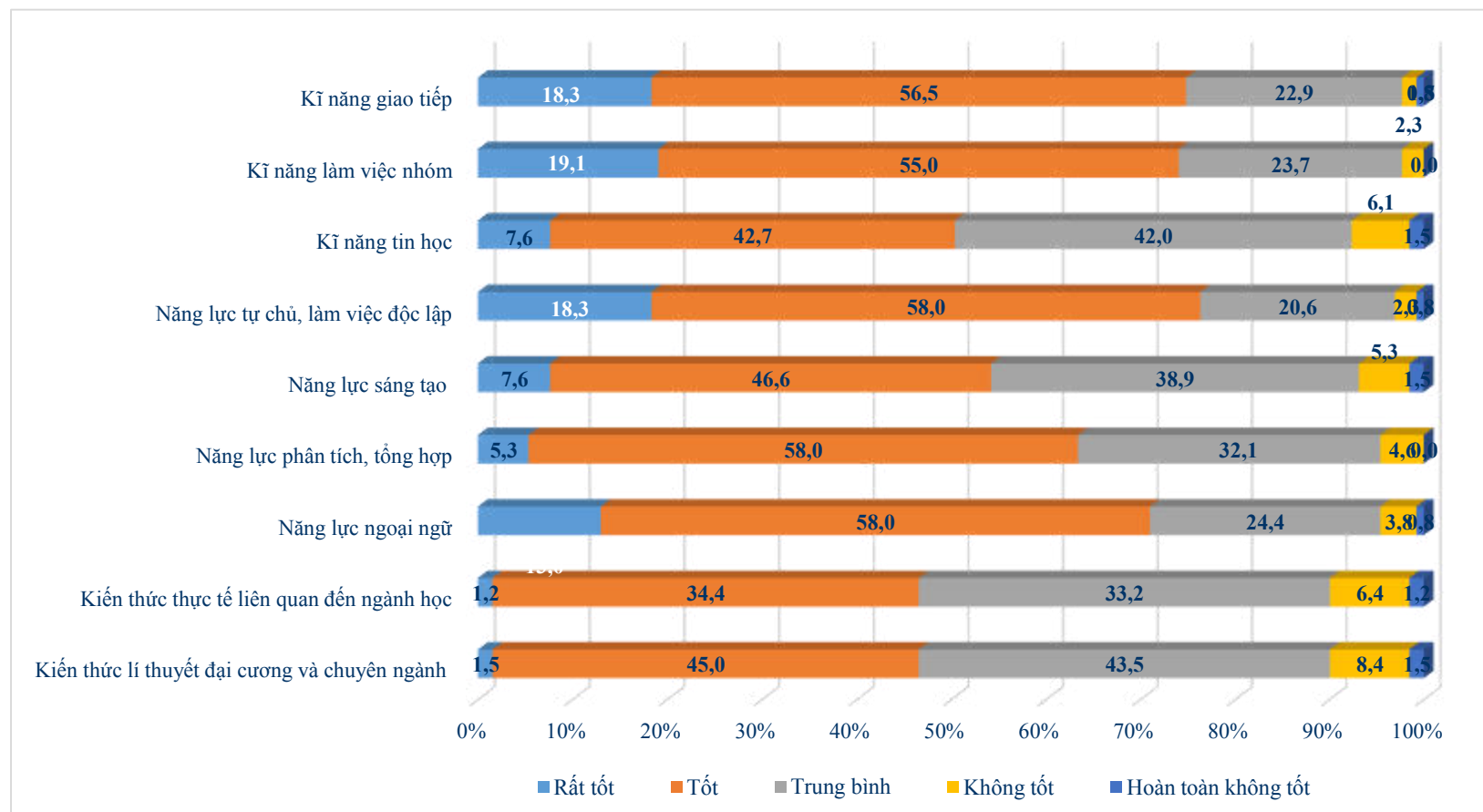
2.7. Thống kê mức độ đáp ứng của kiến thức và kỹ năng so với yêu cầu công việc hiện tại.

Về cơ bản, SVTN đánh giá mức độ đáp ứng của kiến thức và kỹ năng được đào tạo tại Khoa Quốc tế so với yêu cầu công việc hiện tại ở mức khá cao, cụ thể 62% ở mức Rất tốt và Tốt. Tuy nhiên, tỷ lệ đánh giá ở mức Trung bình 33% là còn khá cao.



Biểu đồ 1.8: Thống kê mức độ đáp ứng của kiến thức và kỹ năng được đào tạo so với yêu cầu công việc (Đơn vị: %)

Cụ thể, SVTN đánh giá mức độ đáp ứng của từng nhóm kiến thức và kỹ năng cụ thể như trong Biểu đồ 1.8. dưới đây.



Biểu đồ 1.9: Mức độ đáp ứng kiến thức và kỹ năng SVTN được đào tạo trong chương trình đã học so với yêu cầu công việc hiện tại

Mặc dù đánh giá tổng quan chung là tốt, tuy nhiên nhóm “Kiến thức thực tế liên quan đến ngành học” và “Kiến thức lí thuyết đại cương và chuyên ngành” có tỷ lệ phản hồi ở mức “Trung bình” và “Không tốt” còn khá cao, lần lượt là 39,6% và 51,9%.

PHẦN 3: TỔNG KẾT VÀ PHÂN TÍCH

3.1. Tổng kết một số thống kê cơ bản sau khảo sát

- Tỷ lệ 88 % SVTN đã có việc làm; 5% SVTN đang đi học nâng cao; 7% sinh viên chưa có việc làm. Tính theo tỷ lệ SVTN có việc làm và đang đi học nâng cao của năm 2018 (93%) cao hơn so với số liệu trong Báo cáo tình trạng việc làm năm 2017 (91,75%).

- SVTN chủ yếu đang làm việc trong khu vực “Doanh nghiệp tư nhân, cổ phần và TNHH” (67,9%) và khu vực “Tổ chức nước ngoài, liên doanh” (22,9%). Số liệu về loại hình tổ chức và doanh nghiệp làm cơ sở để Khoa Quốc tế xác định về định hướng tư vấn hướng nghiệp cho sinh viên. Phòng Công tác học sinh sinh viên cần tìm hiểu thêm lý do, động cơ SVTN lựa chọn chủ yếu khối DN tư nhân, cổ phần và TNHH để làm việc trong khi các hoạt động như Ngày hội việc làm (Job Fair 2017 và Job Fair 2018) và mạng lưới các đối tác mà Phòng tập trung khai thác chủ yếu là các công ty, doanh nghiệp, tập đoàn đa quốc gia.

- SVTN chủ yếu tập trung làm việc trong lĩnh vực “Thương mại/Dịch vụ” (43,5%) và “Tài chính/Tín dụng” (15,3%)

- SVTN của Khoa Quốc tế có tỷ lệ việc làm khác với chuyên ngành đào tạo khá cao, chiếm 50%. Trong đó tỷ lệ lần lượt của 2 ngành KDQT là 55% và KT,PT&KT là 33%.

- Tỷ lệ **94,7%** SVTN có việc làm 6 tháng sau khi TN, trong đó tỷ lệ có việc làm trước khi tốt nghiệp là **41,2%**(cao hơn so với kết quả khảo sát 31,95% của năm 2017)

- Tỷ lệ 85,5% SVTN hiện vẫn đang giữ chức vụ “Nhân viên”, tuy nhiên tỷ lệ này cao hơn đối với SVTN ngành KT,PT&KT (93,3%) so với ngành KDQT (83,2%).

- Mức lương trung bình của SVTN Khoa Quốc tế là 8.849.565đ/tháng, trong đó ngành KDQT là 9.243.678đ/tháng cao hơn ngành KT, PT&KT: 7.625.000đ/tháng.

- SVTN đánh giá mức độ đáp ứng của kiến thức và kỹ năng được đào tạo tại Khoa Quốc tế so với yêu cầu công việc hiện tại ở mức khá cao, cụ thể 62% ở mức Rất tốt và Tốt. Tuy nhiên, tỷ lệ đánh giá ở mức Trung bình 33% là còn khá cao.

3.2. Tổng kết một số ý kiến góp ý chính của sinh viên tốt nghiệp

- Khoa cần mở thêm các lớp kỹ năng mềm, đặc biệt là kỹ năng văn phòng cho người học.
- Khoa nên phát triển nhiều hơn nữa các CLB học thuật, liên quan đến ngành học.
- Tạo thêm cơ hội thực tập sớm cho sinh viên năm 2-3.
- Khoa cần bổ sung thêm các kiến thức thực tế, trải nghiệm thực tế, các kinh nghiệm làm việc cho sinh viên theo chuyên ngành.
- Khoa cần chọn lọc kiến thức giảng dạy, một số kiến thức bị lặp lại trong quá trình học tập khiến mất thời gian của sinh viên.
- Khoa cần tiếp tục lựa chọn đơn vị thực tập chất lượng hơn để giới thiệu cho sinh viên.

PHẦN 4: ĐỀ XUẤT VÀ HOẠT ĐỘNG DỰ KIẾN CHO NĂM HỌC 2018 - 2019

4.1. Dự kiến điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh

Kết quả khảo sát và các phân tích về tình trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp là một trong những cơ sở giúp Khoa Quốc tế kịp thời điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh cho các ngành đào tạo, không chỉ cho ngành Kinh doanh quốc tế và Kế toán, Phân tích và Kiểm toán mà còn các ngành khác. Trong năm 2018, Khoa Quốc tế đã tuyển được 550 sinh viên nhập học vào các chương trình đào tạo do ĐHQGHN cấp bằng trên tổng số 530 chỉ tiêu (vượt 103% đã bao gồm cả 50 chỉ tiêu đào tạo bằng kép). Kết quả tuyển sinh qua các năm của từng ngành đều đang dần tăng thể hiện việc chất lượng đào tạo của Khoa ngày được xã hội ghi nhận và nhu cầu vào học các chương trình đào tạo chất lượng cao của Khoa ngày một tăng. Chương trình đào tạo Kế toán, Phân tích và Kiểm toán của Khoa đã được tổ chức Kế toán viên công chứng CPA Australia công nhận cũng là một sự ghi nhận về chất lượng đào tạo của Khoa ở chuẩn quốc tế, gắn sát với thực tế và vì vậy chương trình này cũng là một chương trình được các doanh nghiệp, xã hội kỳ vọng đáp ứng được nhu cầu tuyển dụng nhân sự chất lượng cao.

STT	Khối/ngành/chuyên ngành đào tạo	Chỉ tiêu tuyển sinh 2018	Chỉ tiêu tuyển sinh 2019	Ghi chú
1	Kinh doanh quốc tế	230	260	Điểm trung bình trúng tuyển

				cao, số lượng đăng ký và trúng tuyển năm 2018 lớn (427 thí sinh trúng tuyển, 272 nhập học)
2	Kế toán, Phân tích và Kiểm toán	140	160	Chương trình thứ 2 ở Việt Nam được CPA Australia công nhận (miễn 6 môn). Điểm trung bình trúng tuyển cao, số lượng đăng ký và trúng tuyển năm 2018 lớn (278 thí sinh trúng tuyển, 173 sinh viên nhập học)
3	Hệ thống thông tin quản lý	70	80	
4	Tin học và kỹ thuật máy tính	40	80	<i>Theo kết luận của Phó giám đốc Nguyễn Hoàng Hải trong buổi làm việc với lãnh đạo trường ĐH Kỹ thuật và Năng lượng Mát cơ va - MPEI</i>
	Tổng	480	580	

4.2. Dự kiến điều chỉnh cơ cấu ngành đào tạo

Khoa hiện đang triển khai 2 CTĐT ngành Kinh doanh quốc tế và Hệ thống thông tin quản lý (nhóm ngành III) đã được cấp mã ngành chính thức, 2 CTĐT ngành Kế toán, phân tích và kiểm toán (nhóm ngành III); Tin học và kỹ thuật máy tính (nhóm ngành V) có mã thí điểm. Năm học 2018-2019, dự kiến sau khi có khoá thứ 2 tốt nghiệp, Khoa trình đề án xin được cấp mã ngành đào tạo chính thức cho chương trình Kế toán, phân tích và kiểm toán, đồng thời trình ĐHQGHN phê duyệt mở mới ngành Phân tích và Dữ liệu kinh doanh (liên ngành). Theo đó, cơ cấu ngành điều chỉnh như sau: tăng 01 CTĐT đại học chính quy do ĐHQGHN cấp bằng, tăng tỉ lệ CTĐT có mã ngành chính thức từ 2 lên 3 (chiếm 60%), đều thuộc nhóm ngành III (XHNV, kinh tế, ngoại ngữ, luật, giáo dục), giảm tỉ lệ CTĐT thí điểm và liên ngành xuống 2 CTĐT (chiếm 40%).

4.3. Dự kiến điều chỉnh nội dung chương trình và phương pháp đào tạo, điều kiện nâng cao chất lượng đào tạo

Về chương trình đào tạo: Dự kiến đến hết tháng 12/2018, Khoa hoàn thiện các đề án điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo đối với 3 ngành Kinh doanh quốc tế, Kế toán,

Phân tích và Kiểm toán, Hệ thống thông tin quản lý. Các nội dung điều chỉnh dựa trên kết quả khảo sát ý kiến sinh viên tốt nghiệp trong những năm gần đây, các nhà tuyển dụng, các chuyên gia.... theo hướng đáp ứng tốt hơn nhu cầu người học, đặc biệt là kiến thức thực tế, năng lực tác nghiệp dựa trên khả năng làm chủ và khai thác tốt công nghệ hiện đại, năng lực sử dụng thành thạo tiếng Anh; tăng tính linh hoạt trong xây dựng kế hoạch học tập cá nhân, hỗ trợ sinh viên tốt nghiệp trước và đúng hạn; tăng tính liên thông giữa các chương trình nội bộ tại Khoa.

Về phương pháp giảng dạy triển khai trong quá trình tổ chức đào tạo: Để nội dung bài giảng sát với thực tế dựa trên lợi thế hợp tác với doanh nghiệp, Khoa Quốc tế chủ trương mời chuyên gia từ các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia tư vấn xây dựng và điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo, tham gia giảng dạy (giảng dạy một môn học hoặc tham gia một số giờ giảng theo chuyên đề). Ngoài ra, Phòng Công tác học sinh sinh viên phối hợp chặt chẽ với các Bộ môn, giảng viên tăng cường tổ chức hoạt động thăm quan doanh nghiệp, thực tập thực tế, trải nghiệm doanh nghiệp, định hướng thực tập gắn sát với từng môn học và chương trình đào tạo.

Để nâng cao chất lượng và dịch vụ đào tạo chuẩn quốc tế, trong năm 2018 Khoa Quốc tế đã tiến hành tuyển dụng các cán bộ, giảng viên chất lượng cao bao gồm 5 giảng viên (3 tiến sỹ, 2 thạc sỹ) và 9 cán bộ (5 thạc sỹ, 34 cử nhân). Khoa cũng đã thành lập các phòng nghiên cứu chuyên môn hóa cao với sự tham gia quản lý của các giáo sư đầu ngành và đang tiếp tục hoàn thiện các đề án đầu tư, nâng cấp các phòng thí nghiệm được trang bị hiện đại. Bên cạnh đó, hiện nay Khoa cũng đang hợp tác với công ty TNHH Tiến Bộ Sài Gòn để khảo sát, xây dựng và triển khai hệ thống thông tin quản trị đại học hiện đại, tổng thể.

4.4. Hoạt động nâng cao tỷ lệ sinh viên có việc làm

- Hợp tác doanh nghiệp

Từ kết quả khảo sát, Khoa Quốc tế sẽ tăng cường thêm hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp. Thực tế trong năm học 2017 - 2018, Khoa Quốc tế đã chủ động duy trì và thiết lập quan hệ hợp tác với trên 40 tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước. Mục đích phát triển hợp tác nhà trường - doanh nghiệp nhằm thúc đẩy các hoạt động đào tạo thực hành, tổ chức thăm quan doanh nghiệp, tìm địa chỉ thực tập, tăng cơ hội việc làm, huy động đội ngũ chuyên gia đến từ doanh nghiệp tham gia các hoạt động tư vấn hướng nghiệp và

đào tạo kỹ năng mềm, vận động các nguồn tài trợ cho các dự án công đồng, dự án khởi nghiệp của sinh viên. Với mỗi đối tác, Khoa Quốc tế thiết lập kênh thông tin trao đổi thông tin và thường xuyên tiếp nhận các cơ hội thực tập, việc làm để phổ biến cho sinh viên. Đây là cơ sở để Khoa Quốc tế tiếp tục phát huy lợi thế và cơ hội từ quan hệ và hợp tác giữa Khoa và các tổ chức, doanh nghiệp.

- Hoạt động tư vấn hướng nghiệp

Nhận thấy sức khỏe tinh thần (mental health) là yếu tố rất quan trọng trong việc giúp người học không chỉ thành công trong giảng đường đại học và còn cho việc thành công trong việc phát triển sự nghiệp, Khoa Quốc tế là đơn vị đào tạo tiên phong trong hoạt động phát triển dịch vụ tư vấn tâm lý, và đã bước đầu tư vấn hướng nghiệp, việc làm và tư vấn học tập cho sinh viên. Đây là hình thức tư vấn 1-1 chuyên gia với sinh viên định kỳ hàng tuần. Trên cơ sở đó, Khoa đẩy mạnh phát triển thêm dịch vụ tư vấn hướng nghiệp, nghề nghiệp giúp sinh viên định hướng tốt, đồng thời hiểu sâu hơn về lựa chọn nghề nghiệp của sinh viên.

- Hoạt động đào tạo kỹ năng mềm

Căn cứ và Đề án triển khai hoạt động đào tạo môn học bắt buộc Kỹ năng bổ trợ, trong năm học 2018-2019, Phòng CTHSSV có kế hoạch gia tăng các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm theo nhu cầu đăng ký của sinh viên (Khóa học mở). Hoạt động đào tạo kỹ năng mềm tập trung vào 5 nhóm kỹ năng: Kỹ năng sống, Kỹ năng học thuật và Kỹ năng nghề nghiệp, hướng đến mục đích giúp sinh viên phát triển năng lực toàn diện và tăng tỷ lệ có việc làm sau khi tốt nghiệp. Sinh viên **hiểu được** lý thuyết nền tảng và tầm quan trọng của các kỹ năng bổ trợ trong việc quản lý và phát triển bản thân, nuôi dưỡng và phát triển các mối quan hệ, học tập và làm việc hiệu quả, xây dựng định hướng nghề nghiệp và tăng cơ hội việc làm. Sinh viên được **thực hành** thuần thục các kỹ năng trong môi trường lớp học tổ chức mang tính tương tác cao, học qua trải nghiệm. Hoạt động đào tạo kỹ năng bổ trợ góp phần đổi mới phương pháp và cách thức đào tạo, tạo nền tảng giúp sinh viên phát triển kỹ năng và theo đuổi mục tiêu học tập suốt đời.

4.5. Dự kiến cải tiến công tác khảo sát tình hình việc làm SVTN

Khoa Quốc tế có lợi thế triển khai khảo sát việc làm trên hệ thống phần mềm Vinatest rất thuận tiện cho SVTN. SVTN có thể hoàn thành khảo sát trên thiết bị điện thoại thông minh trong thời gian 3-5 phút, góp phần đẩy nhanh tiến độ và tỷ lệ phản hồi.

Tuy nhiên, Khoa có kế hoạch tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu cựu sinh và cập nhật thông tin định kỳ, làm cơ sở cho việc so sánh, đối chiếu và nắm bắt thông tin việc làm của SVTN kết hợp với đợt khảo sát thường niên theo yêu cầu của ĐHQGHN. Năm 2018, Khoa đã bắt đầu triển khai xây dựng hệ thống quản lý thông tin tích hợp, lưu trữ thông tin sinh viên từ trước khi nhập học, trong thời gian học và sau khi tốt nghiệp. Dự kiến, năm 2019 hệ thống sẽ đi vào hoạt động. Đây là nền tảng quan trọng, không chỉ giúp báo cáo tình trạng việc làm mà còn cung cấp dữ liệu phân tích sâu hơn và chi tiết hơn về người học sau khi tốt nghiệp.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Mẫu phiếu khảo sát, câu hỏi khảo sát

KHOA QUỐC TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

PHÒNG CTHSSV

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

MẪU PHIẾU KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC

Ngày khảo sát:

Kính gửi các anh/chị cựu sinh viên,

Khoa Quốc tế đang tiến hành khảo sát nhằm đánh giá tình trạng việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp, làm cơ sở để cung cấp dịch vụ hỗ trợ và kết nối nghề nghiệp cho cựu sinh viên, nâng cao chất lượng đào tạo và hoạt động hỗ trợ người học hiện tại. Những ý kiến khách quan, thẳng thắn của anh chị sẽ giúp nhà trường nhìn rõ hơn những điểm mạnh, điểm tồn tại của mỗi chương trình đào tạo. Nhà trường cam kết mọi câu trả lời, thông tin cá nhân của anh/chị sẽ được đảm bảo giữ kín.

Phần I. Các thông tin chung

Họ tên:

Giới tính:

Ngày sinh:

Mã số sinh viên:

Ngành đào tạo đã tốt nghiệp tại Khoa:

Khóa học: Năm tốt nghiệp:

Điện thoại: Email:

Phần II. Tình trạng việc làm hiện tại

1. Tình hình việc làm hiện tại:

- Chưa có việc làm
- Đang có việc làm (kể cả đang đi học)
- Tiếp tục đi học (không đi làm)

2. Lí do chưa có việc làm:

- Thiếu kinh nghiệm việc làm ☐
- Kiến thức và kĩ năng chưa đáp ứng yêu cầu ☐
- Chưa tìm được công việc phù hợp ☐
- Mức lương chưa đáp ứng kỳ vọng ☐
- Thiếu kĩ năng tìm kiếm và xin việc ☐
- Khác (nêu rõ):

3. Khu vực việc làm:

- Cơ quan/doanh nghiệp nhà nước ☐
- Doanh nghiệp tư nhân, cổ phần, TNHH ☐
- Tổ chức nước ngoài, liên doanh ☐
- Tự tạo lập doanh nghiệp riêng ☐
- Khác (nêu rõ).....

4. Lĩnh vực công tác:

- Giáo dục ☐
- Công nghệ thông tin ☐
- Thương mại/Dịch vụ ☐
- Xuất nhập khẩu ☐
- Xây dựng ☐
- Vận tải ☐
- Điện lực ☐
- Luật ☐
- Y - Dược ☐
- Tài chính/Tín dụng ☐
- Kỹ thuật ☐
- Mỹ thuật/Thiết kế ☐
- Du lịch/Nhà hàng/Khách sạn ☐
- Nông lâm ngư nghiệp ☐
- Khác (nêu rõ).....

5. Thời điểm có việc làm (đầu tiên):

- Trước khi tốt nghiệp ☐
- 06 tháng sau khi tốt nghiệp ☐
- 06 tháng - 12 tháng sau khi tốt nghiệp ☐
- Trên 12 tháng sau khi tốt nghiệp ☐

6. Vị trí việc làm (hiện tại):

- Nhân viên ☐
- Trưởng nhóm ☐
- Quản lý bậc trung ☐
- Quản lý bậc cao ☐
- Vị trí khác (nêu rõ).....

7. Mức thu nhập hiện tại hàng tháng:**8. Anh/chị cho biết mức độ đáp ứng của các kiến thức và kỹ năng mà anh/chị được đào tạo trong chương trình đã học so với yêu cầu đối với công việc hiện tại:**

(1 = Hoàn toàn không tốt; 2 = Không tốt; 3 = Trung bình; 4 = Tốt; 5 = Rất tốt)

- | | | | | | |
|---|----------------------------|----------------------------|----------------------------|----------------------------|----------------------------|
| - Kiến thức lý thuyết đại cương và chuyên ngành | 1 ☐ | 2 ☐ | 3 ☐ | 4 ☐ | 5 ☐ |
| - Kiến thức thực tế liên quan đến ngành học | 1 ☐ | 2 ☐ | 3 ☐ | 4 ☐ | 5 ☐ |
| - Năng lực ngoại ngữ | 1 ☐ | 2 ☐ | 3 ☐ | 4 ☐ | 5 ☐ |
| - Năng lực phân tích, tổng hợp | 1 ☐ | 2 ☐ | 3 ☐ | 4 ☐ | 5 ☐ |
| - Năng lực sáng tạo | 1 ☐ | 2 ☐ | 3 ☐ | 4 ☐ | 5 ☐ |
| - Năng lực tự chủ, làm việc độc lập | 1 ☐ | 2 ☐ | 3 ☐ | 4 ☐ | 5 ☐ |
| - Kỹ năng tin học | 1 ☐ | 2 ☐ | 3 ☐ | 4 ☐ | 5 ☐ |
| - Kỹ năng làm việc nhóm | 1 ☐ | 2 ☐ | 3 ☐ | 4 ☐ | 5 ☐ |
| - Kỹ năng giao tiếp | 1 ☐ | 2 ☐ | 3 ☐ | 4 ☐ | 5 ☐ |

9. Công việc hiện tại của anh, chị:

- Đúng chuyên ngành đào tạo
- Trái chuyên ngành đào tạo

10. Theo anh/chị, Khoa Quốc tế cần bổ sung dịch vụ/kiến thức/kĩ năng gì để tăng cơ hội việc làm và khả năng thích ứng với công việc?

.....

.....

.....

.....

11. Nếu đồng ý, anh/chị vui lòng cung cấp thêm thông tin dưới đây để Khoa Quốc tế cập nhật vào CSDL cựu sinh viên:

- Tên vị trí công việc:
- Tên Phòng/Ban chức năng:
- Tên tổ chức:
- Địa chỉ làm việc:
- Email cơ quan:

12. Anh/chị có thể cung cấp cho Khoa Quốc tế các thông tin về nơi học tập hiện tại:

- Tên khóa học:
- Trình độ (Thạc sĩ, Tiến sĩ, Chứng chỉ nghề nghiệp...):
- Chuyên ngành đào tạo:
- Tên đơn vị đào tạo:
- Địa chỉ đơn vị đào tạo:

Phụ lục 2: Kế hoạch triển khai khảo sátKHOA QUỐC TẾ
PHÒNG CTHSSV

Số: 29/TTr-CTHSSV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2018

TỜ TRÌNH

Kính gửi: Chủ nhiệm Khoa Quốc tế

Về việc: Thực hiện khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp hệ chính quy năm 2017, 2018

Các văn bản kèm theo:

1. Công văn số 3469/ĐHQGHN-CTHSSV ngày 12/09/2017 về việc triển khai khảo sát tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp

2. Công văn số 1832/ĐHQGHN-CTHSSV ngày 04/06/2018 về việc triển khai khảo sát tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp năm 2018

Ý kiến của Chủ nhiệm Khoa	Nội dung
Đã ý Kc Pw Thuat (cát) Sg: TT BB CL (đề biết) ph h CTH	Ngày 7/6/2018, Phòng Công tác học sinh sinh viên đã nhận được Công văn số 1832/ĐHQGHN-CTHSSV của Ban Chính trị & Công tác Học sinh Sinh viên về việc triển khai khảo sát tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp năm 2018: - Đối tượng thực hiện khảo sát: sinh viên chính quy, bằng thứ nhất trình độ đại học tốt nghiệp các năm 2017, 2018. - Thời hạn thực hiện khảo sát: từ ngày 22/10/2018 đến ngày 31/10/2018. - Thời điểm hoàn thành khảo sát và nộp báo cáo lên Ban CT&CTHSSV: trước ngày Thứ Sáu, 9/11/2018 - Phương pháp thực hiện khảo sát đề xuất: Phối hợp cùng Vinatest gửi khảo sát qua email, gọi điện thoại trực tiếp cho cựu sinh viên nhắc nhở hoàn thành khảo sát - Mẫu phiếu khảo sát và mẫu báo cáo: có sẵn Kế hoạch thực hiện đính kèm Tờ trình. Kính trình Chủ nhiệm Khoa xem xét, phê duyệt Ý kiến của Phó CNK Nguyễn Quang Thuận <i>(Signature)</i>

Lãnh đạo Phòng CTHSSV

(Signature)

Người lập

(Signature)

KHOA QUỐC TẾ
PHÒNG CTHSSV
Số 28 /KH-CTHSSV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúcHà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2018**KẾ HOẠCH**

Khảo sát tình hình việc làm sinh viên tốt nghiệp các chương trình đại học năm 2017, 2018

Stt	Nội dung thực hiện	Thời hạn thực hiện	Đơn vị triển khai	Đơn vị phối hợp
1	Cung cấp danh sách cựu người học theo năm tốt nghiệp với đầy đủ thông tin như họ tên, email, điện thoại liên lạc, năm/khóa tốt nghiệp theo từng chương trình đào tạo	Trước 18/10/2018	Phòng Đào tạo	
2	Xây dựng kế hoạch tổ chức khảo sát, dự trù kinh phí, dự thảo hợp đồng với Vinatest	Trước 20/10/2018	Phòng CTHSSV	
3	Tổng hợp, rà soát dữ liệu nguồn gửi Vinatest	Trước 20/10/2018	Phòng CTHSSV	Vinatest
4	Triển khai khảo sát	Từ 22/10 – 31/10/2018	Phòng CTHSSV	Vinatest
5	Gọi điện cho các sinh viên đề nghị tham gia khảo sát	Từ 22/10 – 31/10/2018	Phòng CTHSSV	
6	Tổng hợp kết quả, lập báo cáo	Trước 7/9/2018	Phòng CTHSSV	

Ban Chủ nhiệm Khoa

Phòng CTHSSV

Người lập





Phụ lục 3: Danh sách SVTN tham gia khảo sát

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
1	1307 2001	Hoàng Tùng Anh	15/01/1996	x		523403 03 (thí điểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2038/QĐ- ĐHQGHN	26/06/2017	0988594 952	tunganh.kqt@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x				x				
2	1207 2001	Ngô Thị Trung Anh	17/09/1994		x	523403 03 (thí điểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2038/QĐ- ĐHQGHN	26/06/2017	0165974 4935	trunganh170994 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
3	1207 2002	Lê Xuân Cường	05/02/1994	x		523403 03 (thí điểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2038/QĐ- ĐHQGHN	26/06/2017	0986855 703	xcuong5294@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x						x
4	1207 2004	Trần Thanh Hà	03/08/1994	x		523403 03 (thí điểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2038/QĐ- ĐHQGHN	26/06/2017	0968565 694	tranthanhhak11n @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
5	1207 2003	Trương Hoàng Hà	03/05/1994	x		523403 03 (thí điểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2038/QĐ- ĐHQGHN	26/06/2017	0162878 0146	zoro.beel@gmai l.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
6	1207 2005	Vũ Thị Mỹ Hạnh	12/12/1994		x	523403 03 (thí điểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2038/QĐ- ĐHQGHN	26/06/2017	0169818 8626	vumyhanh1294 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x			x					
7	1307 2003	Nguyễn Đức Mạnh	21/01/1996	x		523403 03 (thí điểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2038/QĐ- ĐHQGHN	26/06/2017	0989646 096	unikaza266@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
8	1307 2004	Lâm Tổ Ngà	12/12/1995		x	523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2038/QĐ- ĐHQGHN	26/06/2017	0969127 491	lamtonga1212@ gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x			x			
9	1207 2009	Phạm Đức Ngọc	12/04/1994	x		523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2038/QĐ- ĐHQGHN	26/06/2017	0967274 512	abadon1241994 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
10	1207 2010	Bùi Thị Tuyết Nhưng	14/09/1994		x	523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2038/QĐ- ĐHQGHN	26/06/2017	0163909 4918	buituyetnhung1 49@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
11	1207 2011	Bùi Thị Thảo Trang	27/06/1994		x	523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2038/QĐ- ĐHQGHN	26/06/2017	0969048 170	changcoicoi@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
12	11071 597	Nguyễn Thị Khánh Linh	15/11/1993		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1696116 996	kiriyukin@gmai l.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
13	11071 352	Nguyễn Thủy Tiên	18/02/1993		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1224257 793	ngthuytien93@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
14	1107 1259	Phạm Hoàng Long	17/10/199 3	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	1242/QĐ- ĐHQGHN	13/04/2014	9890137 99	hoanglong1710.i s@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x			x			

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
15	1107 1617	Nguyễn Thu Trang	14/03/199 3		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1242/QĐ- ĐHQGHN	13/04/2014	0934488 098	ngtrang0314@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x			x					
16	1207 1201	Đỗ Phương Chinh	01/10/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1242/QĐ- ĐHQGHN	13/04/2014	9043319 94	phuongchinh101 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
17	12071 001	Lê Thuận An	05-09- 1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	0965266 880	lethuanan.94@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
18	12071 004	Lê Phương Anh	18/12/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9317718 94	lephuonganh.18 12@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
19	12071 008	Nguyễn Phương Anh	03-02- 1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9365619 94	anhnguyenphuo ng0203@gmail. com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
20	12071 013	Nguyễn Tuấn Anh	14/02/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1259227 112	anhntvnu142@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x			x					
21	11071 197	Phạm Thị Anh	08-07- 1993		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1644551 648	phamanhis.vnu @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
22	11071 411	Trịnh Huyền Bích	06-10- 1992		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9865950 37	trinhhuyenbich @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
23	11071 317	Đào Mạnh Duy	17/10/1993	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1696147 686	daomanhduy123 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
24	11071 497	Hoàng Trung Dũng	17/12/1993	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1642466 533	dkate1712@gm ail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
25	11071 421	Phan Quốc Dũng	15-10- 1993	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9465517 77	akira.hojo93@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
26	12071 020	Lê Hải Đăng	13/11/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1645229 641	danglh1311@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x					x	
27	12071 043	Đào Quốc Hiếu	10-11- 1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3322/QĐ- ĐHQGHN	08/10/2018	9872965 35	daoquochieu199 4@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x					x	
28	11071 206	Nguyễn Thị Thu Hoài	14/08/1993		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1242/QĐ- ĐHQGHN	13/04/2014	9828787 51	Hoai.nguyen148 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
29	12071 047	Đỗ Minh Hoàng	28/08/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	1242/QĐ- ĐHQGHN	13/04/2014	9449428 82	dmh.2808@gma il.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
30	12071 061	Nguyễn Mạnh Huy	30/08/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	0904300 894	huynm3008@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
31	12071 063	Trần Quang Huy	04-04- 1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	0934381 994	tranquanghuy04 04@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
32	12071 067	Nguyễn Lê Khánh Huyền	10-10- 1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	0941927 646	nlkhanhuyen@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
33	12071 054	Đỗ Thị Thanh Hương	15/04/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9166820 26	huongdtth.1511 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
34	12071 070	Trần Ngọc Khánh	09-02- 1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9757065 88	lakk.fabulous@ gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
35	12071 082	Đào Khánh Linh	10/05/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9438098 38	daoklinh@gmail .com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
36	12071 214	Đỗ Khánh Linh	28/11/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1242/QĐ- ĐHQGHN	13/04/2014	9430101 10	Dolinh2811@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
37	12071 091	Nguyễn Ngọc Linh	25/04/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9844634 19	linhn066@gmail .com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
38	12071 092	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	17/12/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1236626 969	nnklinh.94@gm ail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
39	12071 093	Nguyễn Ngọc Phong Linh	15/03/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1669332 596	linhnnguyenisvnu @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
40	11071 501	Nguyễn Thị Thùy Linh	27/01/1993		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1242/QĐ- ĐHQGHN	13/04/2014	9470200 00	linhnt193@gmai l.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
41	11071 480	Phạm Thị Hồng Linh	02-04- 1993		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1238499 239	linhph42@gmail .com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
42	12071 098	Trịnh Thị Mỹ Linh	12-06- 1993		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9782734 73	peketrinh@gmai l.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
43	12071 102	Bùi Ngọc Mai	11-12- 1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1653172 749	bngmail1211@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
44	11071 399	Nguyễn Thị Mai	06-12- 1992		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1657101 600	mainguyentn92 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
45	12071 104	Phạm Quang Mình	12-02- 1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9445608 94	phamquangminh .daihocquocgia. 94@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
46	12071 106	Mai Hà My	27/10/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9091979 97	keobee.imyours @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
47	12071 109	Nguyễn Thị Diễm My	09-09- 1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9685066 98	diemmynt9994 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
48	12071 113	Nguyễn Thị Ngà	07-09- 1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9881221 31	nguyenthinga97. is@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	
49	12071 119	Đổng Đại Nghĩa	25/12/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	0988358 047	ngghia.dong2512 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
50	11071 329	Phạm Thị Bích Ngọc	10-06- 1993		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1242/QĐ- ĐHQGHN	13/04/2014	1644645 166	phamngoc2506 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
51	12071 125	Lê Hồng Phúc	08-07- 1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	8882497 12	jamesle7894@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x			x			
52	12071 128	Nguyễn Thị Lan Phương	10-03- 1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1656563 762	phuongntl.hn@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
53	12071 130	Trịnh Hoàng Lan Phương	11-04- 1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9643269 09	phuongchina041 1@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
54	10071 285	Nguyễn Phương Thảo	11-05- 1991		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1007128 5	thaochyp@gmai l.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
55	12071 147	Nguyễn Quang Thiện	22/06/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9061578 09	quangthien.1994 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
56	11071 196	Trần Thị Thu	26/07/1993		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	0972 046 993	tranthu.isvnu@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
57	12071 149	Nguyễn Thanh Thư	25/04/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1242/QĐ- ĐHQGHN	13/04/2014	1645295 262	ntthu.2504@gm ail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
58	12071 152	Đỗ Thuý Tiên	22/08/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1666245 415	dt.tien94@gmail .com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
59	11071 442	Nguyễn Thị Mình Trang	23/09/1993		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1692803 103	neko239@gmail .com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
60	12071 167	Nguyễn Anh Tú	30/11/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	1293847 394	n.anhtu94is@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
61	12071 177	Nguyễn Bảo Yến	27/10/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	341/QĐ- ĐHQGHN	09/02/2017	9322710 94	nguyen.bao.yen. jy@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
62	13071 016	Đinh Yến Anh	20-12- 1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	098.282. 5368	dinhhyenanh@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
63	12071 009	Nguyễn Phương Anh	19/04/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0126.634 .4886	Nguyenphuonga nh19494@gmail .com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
64	12071 011	Nguyễn Thị Vân Anh	11/8/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	098.746. 1526	Vananh.isvnu@ gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
65	12071 027	Nguyễn Mình Đức	21/8/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0167.409 .2694	meomeo.vodich. 94@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
66	12071 182	Nguyễn Thị Kim Duyên	03/7/1993		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0125.221 9.241	nguyenthikimdu yen371993@gm ail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
67	12071 033	Nguyễn Thu Hà	22/3/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0164.239 .1654	hanguyen22394 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
68	12071 034	Vũ Thị Hà	12/10/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	096.666. 9819	haavu1210@gm ail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x				x				
69	12071 037	Đặng Thị Thu Hằng	26/7/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0165.591 .5950	Hangdang2607 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	
70	12071 038	Đỗ Thị Mình Hằng	26/1/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0168.347 .3758	hangdominhis@ gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
71	12071 057	Lê Thị Thu Hương	28/5/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	096.386. 6290	huongsky2805 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
72	12071 060	Vũ Thị Hương	30/1/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	098.584. 8894	Huongmario301 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x				x				
73	12071 068	Nguyễn Thanh Huyền	18/5/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0164.947 .4901	nguyenthuyen18 05@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
74	12071 072	Lê Phan Kiên	14/12/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	097.422. 0333	Keymantz@gma il.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x				x				
75	12071 075	Nguyễn Tùng Lâm	13/7/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	096.316. 4033	Lamnt1507@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
76	13071 111	Nguyễn Khánh Linh	09/08/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0167.966 .3168	klinh.ib@gmail. com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
77	12071 100	Nguyễn Thành Long	25/8/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0167.609 .6906	nguyen.t.long99 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
78	12071 110	Vũ Trà My	14/12/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0127.364 .0006	vutramy1994@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x			x			
79	13071 022	Ngô Sơn Nam	08/11/1995	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	097.928. 5798	namct195@gma il.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
80	12071 116	Đặng Kim Ngân	29/8/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0167.876 .5818	dangkimngan.yb m@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
81	13071 148	Lê Tuấn Nghĩa	28/05/1995	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0127.299 .8897	tuannghiale528 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
82	12071 123	Phạm Huyền Nhưng	31/12/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	096.6699 .878	Phn.311294@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
83	12071 134	Lê Thị Quý	06/8/1993		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	097.762. 6695	quyle.vnu@gma il.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
84	12071 135	Nguyễn Công Quý	24/10/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	098.928. 6756	Congnam17@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
85	12071 187	Đinh Phương Thảo	22/11/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	098.250. 8818	thaonhim94@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
86	12071 145	Phạm Thị Xuân Thảo	30/5/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0166.906 .2169	xuanthao300519 94@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x				x				
87	12071 158	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	10/06/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	094.559. 1994	quynhtrang1871 994@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
88	12071 171	Phan Minh Tùng	23/9/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	096.281. 9770	phantung2309@ gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	
89	12071 086	Kiều Quang Linh	05/08/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ- ĐHQGHN	11/10/2017	0169367 1711	Linhkq1994@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x				x				
90	12071 117	Trần Dạ Kim Ngân	15/06/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ- ĐHQGHN	11/10/2017	0167659 2329	Kimngan15694 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
91	12071 003	Đặng Văn Anh	08/10/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0977660 099	cherryvananhlv9 4@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x			x					

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
92	12071012	Nguyễn Trường Anh	05/8/1994	x		52340120	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ-ĐHQGHN	03/08/2017	0942353579	anhnt5894@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
93	12071014	Phạm Vũ Kim Anh	09/8/1994		x	52340120	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ-ĐHQGHN	03/08/2017	0977378564	Kimanhphamvu@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
94	12071028	Ngô Thiện Dũng	19/4/1994	x		52340120	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ-ĐHQGHN	03/08/2017	0969024194	thdung94@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
95	12071030	Nguyễn Hương Giang	21/3/1994		x	52340120	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ-ĐHQGHN	03/08/2017	0919389636	nhgiang2131994@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
96	12071031	Vũ Ngân Giang	03/11/1994		x	52340120	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ-ĐHQGHN	03/08/2017	0962929188	giang.heritagespace@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x			x			
97	12071056	Hoàng Diệu Hương	25/6/1994		x	52340120	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ-ĐHQGHN	03/08/2017	01627050692	chihirosj13@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
98	12071064	Bùi Thị Thu Huyền	11/11/1994		x	52340120	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ-ĐHQGHN	03/08/2017	01659723164	Huyenbui.1194@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
99	12071 073	Trần Trung Kiên	05/8/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0904969 386	Trungkienhp589 4@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
10 0	12071 074	Nguyễn Diễm Kiều	07/6/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0989059 029	kieund.vnu@gm ail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
10 1	12071 096	Tổng Nhật Linh	08/6/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0976172 982	Nhat.linh.8694 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
10 2	12071 097	Trần Thị Khánh Linh	16/1/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0977210 294	khanhlinh.is.edu vn@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
10 3	12071 103	Dương Thị Phương Mai	21/12/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0963050 464	maiduongphuong g2112@gmail.c om	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
10 4	12071 118	Vy Nguyễn Linh Ngân	23/8/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0987619 321	nganiu94lsis@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
10 5	13071 051	Lê Bảo Ngọc	04/06/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0913064 111	tieungoethien.xi aoyutian@gmail .com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
10 6	12071 122	Nguyễn Thị Nhưng	30/8/1993		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0164960 9710	nguyennhungib3 08@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
10 7	12071 238	Nguyễn Trọng Quyền	7/02/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0946761 169	quyennt0702@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x					x	
10 8	12071 138	Phạm Thị Linh Tâm	10/12/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0969265 389	Plinhntam@gmai l.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
10 9	13071 076	Đỗ Bảo Thoa	17/10/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0975141 369	baothoado@gm ail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x					x	
11 0	12071 155	Lưu Thu Trang	21/7/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0984873 694	luuthutrang1994 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
11 1	12071 157	Nguyễn Thị Huyền Trang	26/3/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0988836 506	huyentrang2603 94@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
11 2	12071 161	Nguyễn Vũ Kim Trang	06/7/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0912709 133	nguyenvukimtra ng@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
11 3	12071 173	Phạm Bích Vân	19/3/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0916785 588	vanpham193@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	
11 4	12071 229	Vũ Tường Vy	12/08/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0948868 594	tuongvyvu1208 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	
11 5	12071 105	Đặng Hà Mỹ	01/04/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ- ĐHQGHN	11/10/2017	0915625 994	hamyy0104@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
11 6	12071 216	Hà Thị Thu Thủy	09/02/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ- ĐHQGHN	11/10/2017	0128728 7887	thuythuy09.is@ gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
11 7	12071 032	Hoàng Thị Hà	20/03/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ- ĐHQGHN	11/10/2017	0984434 786	hahoang304@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
11 8	14071 003	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	19-12- 1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0169211 5798	quynhanhnguye ngd@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
11 9	14071 008	Lê Hà Chi	27/02/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0942888 025	hachiqh@gmail. com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
12 0	14071 011	Ngô Thị Hải	27/02/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0982246 994	haint219@gmail .com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x						x
12 1	14071 013	Lê Thị Thu Hiền	20/07/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0979023 906	thuhien.ntth68@ gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
12 2	14071 014	Nguyễn Thị Thu Hiền	22/01/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0165723 6357	nguyenhien.22tb @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
12 3	14071 017	Đoàn Thị Hương	08/09/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0974969 212	Doanhuong.080 9@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
12 4	14071 019	Vũ Tùng Lâm	03/07/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0982802 678	vutunglamhd94 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
12 5	14071 022	Đinh Việt Linh	12/03/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0987357 463	vietlinh.ios@gm ail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
12 6	14071 027	Tạ Thị Long	22/01/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0966126 345	Talong1994@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
12 7	14071 029	Đinh Thị Phương Mai	13/06/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0936690 679	dinhmai.dtpm@ gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
12 8	14071 037	Nguyễn Đồng Khang Thịnh	27/09/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0976929 074	khangthinh267 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
12 9	14071 038	Đoàn Văn Toàn	20/08/1993	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0962651 287	doanvantoan18 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
13 0	14071 039	Nguyễn Thùy Trang	26/07/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0979926 794	Trangnt267@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
13 1	14071 040	Vương Thị Huyền Trang	28/09/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3072/QĐ- ĐHQGHN	03/08/2017	0966297 840	Vuonghuyentran g289@gmail.co m	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
13 2	14071 002	Nguyễn Hoàng Anh	14/05/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ- ĐHQGHN	11/10/2017	0966104 145	hoanganh145vn u@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
13 3	14071 005	Phan Thị Thúy Anh	08/12/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ- ĐHQGHN	11/10/2017	0123253 6999	thuyanhphan120 8@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
13 4	14071 043	Trần Thị Huệ	12/9/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ-ĐHQGHN	11/10/2017	0164895 5995	Ngochue080395@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
13 5	14071 020	Nguyễn Thị Phương Lan	14/04/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ-ĐHQGHN	11/10/2017	0964759 906	lannguyen944@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
13 6	14071 021	Đào Việt Linh	09/02/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ-ĐHQGHN	11/10/2017	0912009 295	daolinh9294@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
13 7	14071 030	Lê Ngọc Mai	20/12/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ-ĐHQGHN	11/10/2017	0913867 126	lengocmai09092012@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
13 8	14071 032	Nguyễn Thị Trà My	06/06/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ-ĐHQGHN	11/10/2017	0972689 095	tramy0606@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
13 9	14071 034	Đặng Hoài Phương	05/06/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ-ĐHQGHN	11/10/2017	0903292 998	danghoaiphuong94@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
14 0	14071 035	Vũ Duy Phương	30/09/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ-ĐHQGHN	11/10/2017	0122335 5416	vuduyphuonghp94@yahoo.com.vn	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
14 1	14071 036	Thân Trang Thảo	13/03/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ- ĐHQGHN	11/10/2017	0984881 800	trangthaathan@ gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x						x
14 2	14071 012	Nguyễn Thị Lệ Hằng	10/12/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ- ĐHQGHN	11/10/2017	0166359 0997	nguyenthilehang 1012@gmail.co m	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
14 3	14071 080	Hồ Xuân Hường	26/04/1992		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ- ĐHQGHN	11/10/2017	0981855 129	fraisehi@gmail. com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x					x	
14 4	14071 075	Trịnh Thị Thu Hà	11/03/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3952/QĐ- ĐHQGHN	11/10/2017	0963264 862	trinhthuha.isvnu @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
14 5	13071 180	Hoàng Hà Lan Anh	03-07- 1995		x	523403 03 (thí điểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0168374 9857	hoanghalananh @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x					x	
14 6	14071 047	Phạm Minh Châu	15/11/1996		x	523403 03 (thí điểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0168254 4926	chauphamminh. 96@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
14 7	14071 048	Vũ Đức Dũng	08-12- 1995	x		523403 03 (thí điểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0167456 3079	vddung1208@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x					x	

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
14 8	13071 285	Vũ Ngọc Duy	24/08/1995	x		523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0941248 594	duy240895@gm ail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x			x			
14 9	14071 050	Phạm Thị Hiền	02-07- 1995		x	523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0164988 8827	phamhien7295 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	
15 0	14071 052	Thái Thanh Huyền	26/08/1995		x	523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0166604 0895	thaihuyen268@ gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
15 1	14071 051	Dương Linh Hương	21/03/1994		x	523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0963019 894	duonglinhhuong 94@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
15 2	14071 053	Lê Duy Khánh	09-02- 1995	x		523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0916020 995	leduykhanh29x @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
15 3	14071 054	Nguyễn Trung Kiên	21/12/1995	x		523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0165616 8737	nguyenkien2112 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
15 4	14071 055	Đỗ Quỳnh Lê	10-08- 1995		x	523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0162888 9200	doquynhle.123 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
15 5	14071 056	Lê Phương Liên	11-11- 1995		x	523403 03 (thí diểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0947205 395	lephuonglien.11 1195@gmail.co m	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x					x	
15 6	13071 247	Nguyễn Mỹ Linh	23/09/1995		x	523403 03 (thí diểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0942443 470	mylinh.nguyen. 2309@gmail.co m	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
15 7	14071 057	Trần Huyền My	01-06- 1995		x	523403 03 (thí diểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0906060 195	helloimmy0601 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
15 8	14071 058	Vũ Hồng Ngọc	27/06/1995		x	523403 03 (thí diểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0988542 995	vuhongngoc270 6@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x					x	
15 9	14071 059	Võ Hà Phương Nguyễn	12-05- 1995		x	523403 03 (thí diểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0125911 0095	nguyen.vhp.95 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x				x				
16 0	14071 060	Nguyễn Thị Hồng Nhung	03-09- 1995		x	523403 03 (thí diểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0964693 499	Nguyennhungkq t@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
16 1	14071 061	Kim Ngọc Anh Phương	14/11/1995		x	523403 03 (thí diểm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0916763 682	anhphuongkimn goc95@gmail.c om	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
16 2	14071 062	Đình Hoàng Sơn	03-12- 1994	x		523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0946903 579	dinghoangsonis vnu@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x			x			
16 3	14071 064	Nguyễn Thị Thu Thảo	22/02/1995		x	523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0962721 595	thao.ntt222@gm ail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
16 4	14071 065	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	18/08/1995		x	523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0966691 599	trangnguyen.188 95@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	
16 5	14071 066	Lê Đình Tú	06-04- 1996	x		523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0937285 999	letu.hp96@gmai l.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
16 6	14071 067	Nguyễn Thanh Tùng	22/01/1995	x		523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0946137 795	ngtung2201@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
16 7	14071 068	Lê Công Minh Vũ	03-04- 1995	x		523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0168614 4658	lecongminhv@ gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
16 8	15071 018	Nguyễn Thị Thanh Huyền	26/01/1995		x	523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0947771 240		Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
16 9	15071 024	Cần Tuyền Ly	12-10- 1995		x	523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0989424 095	cantuyenly@gm ail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
17 0	15071 032	Nguyễn Thị Như Quỳnh	24/07/1995		x	523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0942328 063	nguyenquynh24 795@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
17 1	15071 034	Nguyễn Phương Thảo	09-04- 1995		x	523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0163620 9988	phuongthao95@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	
17 2	15071 113	Đỗ Hà Anh	15/02/1995		x	523403 03 (thí diễm)	Kế toán - Phân tích và Kiểm toán	3322/QĐ- ĐHQGHN	08/10/2018	0163589 9989	dohaanh95@gm ail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
17 3	14071 004	Phạm Quang Anh	23/10/1995	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	140/QĐ- ĐHQGHN	10/01/2018	0945661 995	anhpq2310@gm ail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
17 4	14071 006	Trần Phương Anh	23/12/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	140/QĐ- ĐHQGHN	10/01/2018	0122729 8233	phuonganhtran2 312@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
17 5	14071 007	Trần Thùy Anh	18/01/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	140/QĐ- ĐHQGHN	10/01/2018	094 464 41 31	tranthuyanh180 1@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
17 6	14071 010	Nguyễn Hoàng Dương	25/04/1995	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	140/QĐ- ĐHQGHN	10/01/2018	0167409 3033	nguyenhoangdu ong2504@gmail .com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
17 7	14071 041	Trương Mạnh Trường	08/02/1995	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	140/QĐ- ĐHQGHN	10/01/2018	0988517 929	tuongmartin@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	
17 8	12071 023	Nguyễn Tiến Đạt	12/9/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0981633 331	Nguyentientatb n1994@gmail.c om	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
17 9	12071 133	Đỗ Văn Quốc	09/3/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0904536 888	quocdv7777@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x				x				
18 0	12071 159	Nguyễn Thị Thu Trang	18/02/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0168.399 .2123	thutrangisvnu@ gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
18 1	12071 172	Bùi Thị Hồng Tươi	26/11/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0168.955 .1849	tuoi.isvnu@gma il.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
18 2	12071 176	Thái Thị Xuân	04/8/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0985337 626	thaithixuan94@ gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
18 3	14071 069	Đỗ Quỳnh Anh	15/3/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0915150 395	doquynhanh153 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
18 4	14071 070	Lê Thị Ngọc Ánh	14/02/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0163240 1537	ngocanhle1402 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
18 5	14071 073	Nguyễn Vũ Quỳnh Chi	19/9/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0988013 455	chie1991995@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
18 6	14071 074	Đặng Hoàng Duy	03/9/1995	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0936955 396	d.hoangduy0309 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
18 7	14071 076	Nguyễn Thị Việt Hà	27/9/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0124952 9722	vietha95.is@gm ail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
18 8	14071 081	Phùng Đức Huy	21/11/1995	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0168466 1221	phungduchuy21 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
18 9	14071 016	Đỗ Nguyên Hưng	10/3/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0972960 629	donguyenhung1 994@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x					x	

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
19 0	14071 079	Nguyễn Thu Hương	21/10/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0966 606 305	huongnt.isvnu@ gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
19 1	14071 018	Nguyễn Việt Khánh	24/10/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0942881 237	nguyenvietkhan h2410@gmail.c om	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
19 2	14071 083	Cao Đức Khoa	17/10/1996	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0982193 368	khoacao96@gm ail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x			x					
19 3	14071 084	Nguyễn Mai Khuê	08/4/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0169387 9708	bachduongnmk @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
19 4	14071 085	Nguyễn Phương Lê	18/3/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0984142 190	phuonglenguyen 183@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
19 5	14071 087	Bùi Phương Linh	19/5/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0919956 888	phuonglinhbui1 995@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x					x	
19 6	14071 086	Nguyễn Thị Thùy Linh	26/3/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0169479 3945	linhlinhnguyen2 63@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x					x	

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
19 7	14071 089	Lê Trà My	28/5/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0943516 377	letramy28@ga il.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	
19 8	14071 092	Nguyễn Hồng Nhung	05/10/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0987541 925	n.byp0510@gm ail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x						
19 9	14071 095	Đỗ Anh Phương	25/8/1996		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0906204 498	dophuong25896 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
20 0	14071 096	Nguyễn Cảnh Sáng	15/5/1995	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0987235 535	canhsangkc@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
20 1	14071 100	Dương Phương Thảo	22/02/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0989399 563	thaodp2202@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
20 2	14071 098	Trần Thị Thu Thảo	29/7/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0966106 824	tranthuthao2907 95@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
20 3	14071 101	Nguyễn Hà Thu	30/9/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0942298 510	n.thuthuu@gmai l.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
20 4	14071 104	Nguyễn Thanh Thủy	03/7/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0166263 5222	nguyenthanhthu y0307@gmail.c om	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
20 5	14071 105	Nguyễn Thủy Tiên	03/02/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0983233 195	ngthuytienn199 5@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
20 6	14071 106	Phạm Quỳnh Trang	23/12/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	1194/QĐ- ĐHQGHN	10/04/2018	0967682 235	quynhtrangph95 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
20 7	11071 040	Nguyễn Huy Vinh	02/05/1992	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0976505 638	vinh2592@gmai l.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x				x				
20 8	12071 046	Nguyễn Hoàng Hiếu	13/05/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0909613 594	thevolcano13@ gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
20 9	12071 140	Nguyễn Đức Thắng	07/05/1993	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0977378 564	Nguyendthang9 3@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x				x				
21 0	14071 071	Phạm Trúc Linh	12/03/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0123355 4368	boongghe.1203 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
21 1	14071 072	Nguyễn Thị Linh Chi	03/12/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0122929 1102	nguyenlinhchi31 2@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
21 2	14071 082	Nguyễn Lê Huy	21/11/1996	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0989080 388	lehuy2196@gm ail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
21 3	14071 026	Nguyễn Bá Long	17/04/1993	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0985884 888	longthon1704@ gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x			x					
21 4	14071 090	Vũ Mạnh Nhân	06/10/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0165907 9207	vmanhnhan@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
21 5	14071 091	Nguyễn Lan Nhi	15/10/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0905299 727	lannhi15101995 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x					x	
21 6	14071 093	Nguyễn Văn Phúc	29/12/1996	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0168816 8008	phuc.ng2912@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x			x					
21 7	14071 097	Đặng Thị Thu Thảo	26/07/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0986 746 994	dangthao.is2214 @gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x			x			

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
21 8	14071 099	Nguyễn Thị Phương Thảo	14/10/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0164857 6275	thaonp141095@ gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
21 9	14071 103	Phan Viết Thục	04/08/1994	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0902270 207	tthuc.pv@gmail. com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
22 0	15071 058	Trần Thị Kim Chi	07/03/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0969765 584	trankimchivnu@ gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
22 1	15071 065	Hoàng Thị Ngân Hà	26/06/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0977998 787	hahoang1331@ gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
22 2	15071 066	Nguyễn Thu Hà	11/10/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0166562 0919	hanguyen11109 4@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
22 3	15071 070	Nguyễn Thị Mỹ Hào	18/10/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0962898 621	myhao095@gm ail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
22 4	15071 072	Ngô Thanh Thanh Huyền	05/11/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0166830 5127	huyenhuyen051 1@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x			x					

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
22 5	15071 074	Nguyễn Thị Lệ	20/12/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0169911 9915	le.nt9915@gmai l.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
22 6	15071 079	Nguyễn Quỳnh Loan	04/12/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0975841 295	nguyenquynhloa n412@gmail.co m	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
22 7	15071 081	Lê Thị Ly	12/07/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0166622 9339	dongphuongngo cthen@gmail.c om	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
22 8	15071 083	Nguyễn Ngọc Mai	30/05/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0166677 4769	ngocmai0527@ gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
22 9	15071 085	Trịnh Khánh Minh	10/06/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0129209 6517	minhtk594@gm ail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
23 0	15071 089	Lê Hương Nhưng	04/08/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0936222 529	huongnhung201 3@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	
23 1	15071 091	Nguyễn Thị Trang Nhung	20/11/1996		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0168825 6138	nhungkyiu1996 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
23 2	15071 092	Vũ Hồng Nhưng	21/12/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0168911 7094	kelly1294@gma il.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
23 3	15071 094	Lê Thanh Sơn	17/07/1995	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0122428 1995	ledainhan9x@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		
23 4	15071 096	Nguyễn Phương Thảo	13/01/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0946649 574	phuongthao130 6@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x					x	
23 5	15071 098	Chữ Thị Thủy	09/11/1994		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0936662 856	thuychu0911@g mail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
23 6	15071 100	Phạm Hương Trà	18/06/1996		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0166361 6503	phamhuongtra1 86@gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x			x					
23 7	15071 106	Phạm Quỳnh Trang	16/12/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0986609 265	trangpham.341 @gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến		x							
23 8	15071 107	Trần Huyền Trang	22/03/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	2516/QĐ- ĐHQGHN	30/07/2018	0969088 068	trangdop2203@ gmail.com	Trả lời bảng hỏi trực tuyến	x		x				x		

KHOA QUỐC TẾ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
BÁO CÁO KHẢO SÁT TÌNH TRẠNG VIỆC LÀM CỦA SVTN TỐT NGHIỆP BẠC ĐẠI HỌC 2018

S T T	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Mã ngành đào tạo (*)		Quyết định tốt nghiệp		Thông tin liên hệ của sinh viên		Phương thức khảo sát	SVTN phản hồi		Tình trạng việc làm			Khu vực làm việc			
				Nam	Nữ	Mã ngành	Tên ngành	Số quyết định	Ngày ký, quyết định	Số điện thoại	Email		Có	Không	Có việc làm	Không	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Liên doanh nước ngoài	Tự tạo việc làm
23 9	15071 063	Nguyễn Quỳnh Giang	06/04/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3322/QĐ- ĐHQGHN	08/10/2018	0917622 224	quynhgiang.040 6@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
24 0	15071 243	Trần Thị Hà Giang	29/09/1996		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3322/QĐ- ĐHQGHN	08/10/2018	0969166 796	tthagiang789@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
24 1	15071 073	Vũ Thị Khánh Huyền	21/01/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3322/QĐ- ĐHQGHN	08/10/2018	0166880 9919	bluesky6889@g mail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
24 2	15071 080	Nguyễn Cửu Long	18/10/1995	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3322/QĐ- ĐHQGHN	08/10/2018	0972992 923	nguyenlong1810 923@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							
24 3	15071 084	Nguyễn Lâm Mạnh	31/01/1996	x		523401 20	Kinh doanh quốc tế	3322/QĐ- ĐHQGHN	08/10/2018	0984723 239	manhnl311@gm ail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
24 4	15071 090	Lê Thị Tuyết Nhưng	01/11/1995		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3322/QĐ- ĐHQGHN	08/10/2018	0969160 168	lethituyetnhung. vnu@gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến	x		x				x		
24 5	15071 109	Vũ Thị Cẩm Tú	22/11/1996		x	523401 20	Kinh doanh quốc tế	3322/QĐ- ĐHQGHN	08/10/2018	0913031 196	vucamtu2211@ gmail.com	Trả lời bằng hỏi trực tuyến		x							